CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI DIC
DIC-INTRACO

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016

www.dic-intraco.vn

MỤC LỤC

THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 4

I. THÔNG TIN CHUNG 6

1. Thông tin khái quát 6
2. Các công ty con và công ty liên kết 6
3. Quá trình hình thành và phát triển 9
4. Ngành nghề kinh doanh chính và địa bàn kinh doanh 10
5. Các sản phẩm chính 10
6. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 12
7. Định hướng phát triển 13
8. Các rủi ro 15

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 19

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 19
2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 20
3. Tình hình tài chính 22
4. Tình hình tổ chức và nhân sự 23
5. Tình hình cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 26

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 29

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2016 29
2. Tình hình tài chính 37
3. Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý 37
4. Kế hoạch phát triển 38

IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 42

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty 42
2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc 43
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị 43

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY 45

1. Hội đồng Quản trị 45
2. Ban kiểm soát 47
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát 56

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Đăng tải chi tiết tại website: www.dic-intraco.vn) **57**

THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý vị Cổ đông, Quý khách hàng cùng toàn thể cán bộ - công nhân viên Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC.

Nhìn lại năm vừa qua, bức tranh kinh tế Việt Nam biến thiên đầy kịch tính khi phải liên tục đối đầu với những ảnh hưởng đến từ trong và ngoài nước. Kết thúc năm tài chính 2016, mức tăng trưởng GDP chỉ đạt 6,21% thấp hơn so với năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng 6,7% như đã đề ra, các chỉ số kinh tế vĩ mô về cơ bản là ổn định. Tuy nhiên, với bối cảnh phức tạp của kinh tế toàn cầu cùng với những khó khăn nội tại do diễn biến thời tiết gây ra thì mức tăng trưởng trên đã là một con số ấn tượng.

Năm qua, nhờ theo dõi sát sao và nhận thấy được tiềm năng mà thị trường bất động sản có thể mang lại, Hội đồng quản trị của Công ty DIC đã có những quyết định chuẩn xác góp phần mang lại lợi nhuận lớn cho doanh nghiệp. Điển hình là việc tái cấu trúc hai nhà máy ngói màu tại Quận 9 và Bình Chánh bước đầu đã mang lại kết quả khả quan, sản lượng ngói tăng đáng kể, kỳ vọng tương lai sẽ đóng góp một phần doanh thu không nhỏ cho DIC. Bên cạnh đó, nhờ nắm bắt được nhu cầu của thị trường trong nước và quốc tế cũng như tận dụng đà tăng trưởng của thị trường bất động sản, Bộ phận Thép và Bộ phận kinh doanh clinker nội địa cũng đã linh hoạt triển khai kế hoạch kinh doanh và đã đạt được kết quả khá ấn tượng, khả quan hơn rất nhiều so với năm 2015.

Tuy nhiên, năm vừa qua, xu hướng tăng trưởng kinh tế toàn cầu có dấu hiệu chững lại, đặc biệt là Trung Quốc, giá cả các mặt hàng về lĩnh vực xây dựng (sắt, thép, xi măng, clinker…) liên tục giảm và dư thừa công suất làm ảnh hưởng đến tình hình xuất khẩu xi măng, clinker của công ty. Năm 2016 là một năm mà ngành xuất khẩu clinker gặp rất nhiều khó khăn cùng với việc ban hành luật thuế xuất khẩu đã gây sức ép lên giá cả so với các nước trong khu vực: Trung Quốc, Thái Lan, Indonesia, Iran… Mặt hàng Than được kỳ vọng mang lại kết quả kinh doanh tốt cũng đã gặp không ít khó khăn do những điều kiện khách quan xảy ra, vì vậy doanh thu cũng không mang lại kết quả như mong đợi. Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty DIC đã phấn đấu để đạt được những thành quả ấn tượng, linh hoạt ứng phó với những diễn biến bất thường đến từ thị trường. Tuy nhiên mặc dù đã rất cố gắng nhưng vẫn chưa hoàn thành kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao phó, Doanh thu thuần đạt 1.875 tỷ đồng đạt 49,39% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế 18,3 tỷ đồng đạt 54,15% so với kế hoạch, trong đó doanh thu thuần Công ty mẹ đạt 1.581 tỷ đồng đạt 55,41% so với kế hoạch và lợi nhuận trước thuế 12,9 tỷ đồng đạt 84,37% so với kế hoạch.

Năm 2017, tăng trưởng kinh tế Việt Nam được kỳ vọng sẽ có nhiều khởi sắc hơn khi độ trễ của các chính sách điều hành kích thích tăng trưởng 2016 phát huy tác dụng. Bên cạnh đó, từ cuối tháng 12/2016 đến nay, DIC đã liên tục đón nhận những tín hiệu tốt từ hoạt động kinh doanh, đặc biệt là liên tiếp trúng thầu các dự án lớn ở các mặt hàng mà công ty hiện đang đẩy mạnh đầu tư như: đá vôi, than.... với tổng trị giá hơn 3.000 tỷ đồng. Với kỳ vọng đạt hiệu quả cao trong các hợp đồng đã trúng thầu, tập trung thực hiện tốt chiến lược marketing để khẳng định thương hiệu DIC-Intraco, đẩy mạnh triển khai các phương án tăng thị phần nội địa ở tất cả các mặt hàng trong bối cảnh thị trường bất động sản đang trở lại thời hoàng kim, Hội đồng quản trị chúng tôi đặt ra kế hoạch Doanh thu thuần 3.495 tỷ đồng, Lợi nhuận hợp nhất trước thuế 37,5 tỷ đồng, trong đó, Doanh thu thuần Công ty mẹ 2.542 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ 28,2 tỷ đồng.

Thay mặt DIC – Intraco, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc tới Quý vị cổ đông, Quý đối tác, Quý khách hàng – những người đã luôn tin tưởng và đồng hành với chúng tôi trong suốt thời gian qua. Bên cạnh đó, tôi cũng rất trân trọng sự cố gắng, đoàn kết của toàn thể cán bộ - công nhân viên của Công ty đã sát cánh cùng Ban Tổng Giám đốc vượt qua những khủng hoảng và nỗ lực hoàn thành mục tiêu mà Đại hội cổ đông giao phó. Tôi tin tưởng rằng, với nguồn lực của công ty hiện tại song song với các cải tiến mạnh mẽ, công ty sẽ kịp hoàn thiện mình để đi vào quỹ đạo phát triển bền vững và ổn định. Từ đó, tiếp tục khẳng định thương hiệu DIC-Intraco ở cả thị trường nội địa và xuất khẩu.

Sự ủng hộ của Quý vị chính là động lực giúp chúng tôi có thêm sự tin tin để có thể đối đấu với những sóng gió trong một nền kinh tế đầy biến động và bất ổn như hiện nay. Hy vọng rằng, Quý vị sẽ tiếp tục đồng hành và ủng hộ DIC – Intraco trong thời gian sắp tới.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

NGUYỄN ĐỨC HẢI

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC
- Tên Tiếng Anh: DIC Investment and Trading Joint Stock Company
- Tên giao dịch: **DIC-INTRACO**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302979487 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp ngày 14 tháng 01 năm 2005. Đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 03 tháng 03 năm 2016.
- Vốn điều lệ: **265.858.400.000 đồng**
- Địa chỉ: 13 -13 Bis Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 03, Tp. HCM
- Số điện thoại: (84.8) 3931 0504 – 3931 6579 – 3931 1966
- Số fax: (84.8) 3843 9279
- Website: www.dic-intraco.vn
- Mã cổ phiếu: DIC
- Sàn niêm yết: HOSE

2. Các Công ty con và Công ty liên kết

STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	% góp vốn của DIC	Lĩnh vực và quy mô	Thông tin liên hệ
Công ty con và các đơn vị trực thuộc					
1.	CTCP Đầu tư & Thương mại DIC Đà Nẵng	10	91%	• Sản xuất ngói màu, bê tông nhẹ, bột trét tường, hàng rào nghệ thuật; Phân phối chính thức các Sản phẩm tấm hợp kim nhôm nhựa alummi,... • Diện tích: 10,000 m² • Công suất: 2,500,000 – 3,000,000 sản phẩm / năm	• Địa chỉ: Lô E, đường 10, KCN Hòa Khánh, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng • Điện thoại : 0511.373 6896 • Fax: 0511.373 6897
2.	CTCP Đầu tư & Thương mại DIC Đà Lạt (Nhà máy Sản xuất Ngói màu tại Đà Lạt)	10	90%	• Sản xuất ngói màu • Diện tích: 10,000 m² • Công suất: 1,300,000 viên/năm.	• Địa chỉ : KCN Phú Hội – Huyện Đức Trọng – Tỉnh Lâm Đồng. • Điện thoại: (063) 3679292 – (063) 3679293 • Fax: (063) 3679294
3.	Chi nhánh Công ty DIC – INTRACO (Nhà máy xi măng DIC Bình Phước)		100%	• Sản xuất xi măng	• KCN Chơn Thành, tỉnh Bình Phước • Địa chỉ: Cụm 2, Lô 8, Khu công nghiệp Chơn Thành, Xã Thành

STT	Tên công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	% góp vốn của DIC	Lĩnh vực và quy mô	Thông tin liên hệ
					Tâm, Huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước
4.	Chi nhánh Công ty DIC-Intraco (Nhà máy sản xuất clinker)		100%	• Sản xuất Clinker	• Khu Chung cư Xi măng Hữu Nghị - Khu 3, Phường Vân Phú, Thành phố Việt Trì,Tỉnh Phú Thọ.
5.	CTCP Thương Mại Vận tải Minh Phong	20	51%	• Kinh doanh xuất khẩu clinker, thạch cao. • Công suất: 16 chuyến / năm (10,800 tấn/chuyến)	• Địa chỉ: 135 Pasteur, Phường 6, Quận 3, TP.HCM • Điện thoại: 08.3 512 5942 • Fax: 08. 3512 5946
6.	CTCP Thiết Bị Công Nghệ DIC Chita	5	60%	• Sản xuất máy chuyên dụng để sản xuất thiết bị gạch không nung; buôn bán vật liệu.	• Địa chỉ: 13Bis Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 3, TP.HCM • Điện thoại: 08.3 7326 672 • Fax: 08. 37326 671
7.	CTCP DIC Energy	10	65%	• Đầu tư xây dựng, sản xuất và thương mại viên gỗ nén, tro nén từ gỗ cao su – mùn cưa.	• Địa chỉ: 13Bis Kỳ Đồng, Phường 09, Quận 3, TP.HCM • Điện thoại: 08.3 9310 504 • Fax: 08. 39316 579
Công ty liên doanh, liên kết					
8.	CTCP Xi măng Hữu Nghị 2 (Yến Mao)	200	24%	• Sản xuất clinker • Diện tích: 25,000m² • Công suất: 1,200,000 tấn clinker/năm	Địa chỉ: KCN Thụy Vân, TP. Việt Trì, Phú Thọ. • Điện thoại: 0210-2220346 • Fax: 0210-2220347
9.	CTCP Đầu tư Thương mại Hướng Việt	30	45%	• Kinh doanh & đầu tư bất động sản (112 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh)	• Địa chỉ: 112 Trần Hưng Đạo - Quận 5 – Tp Hồ Chí Minh • Điện thoại : (08) 3848 3721 • Fax: (08) 3848 3677
10.	CTCP Vật liệu DIC Sài Gòn	18	51%	• Kinh doanh Ngói màu	• 952 Nguyễn Xiển, P. Long Bình, Quận 9, TP.HCM

Một số hình ảnh về DIC – Intraco:

3. Quá trình hình thành và phát triển

1994

Công ty Đầu tư & Thương mại DIC-INTRACO tiền thân là công ty con trực thuộc Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp) - Công ty Nhà Nước được thành lập căn cứ theo Quyết định số 217/HĐBT của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

2003

Theo Quyết định số 388/QĐ –BXD ngày 08/04/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Công ty được chuyển thành Công ty DIC Đầu tư & Thương mại và là công ty con 100% vốn nhà nước do công ty mẹ, Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng đầu tư vốn.

2005

Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại DIC chính thức được thành lập theo Quyết định số 1981/QĐ–BXD ngày 09/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước Công ty DIC Đầu tư & Thương mại.

2006

Công ty chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình tăng vốn Điều lệ của DIC qua các năm (Đvt: tỷ đồng)

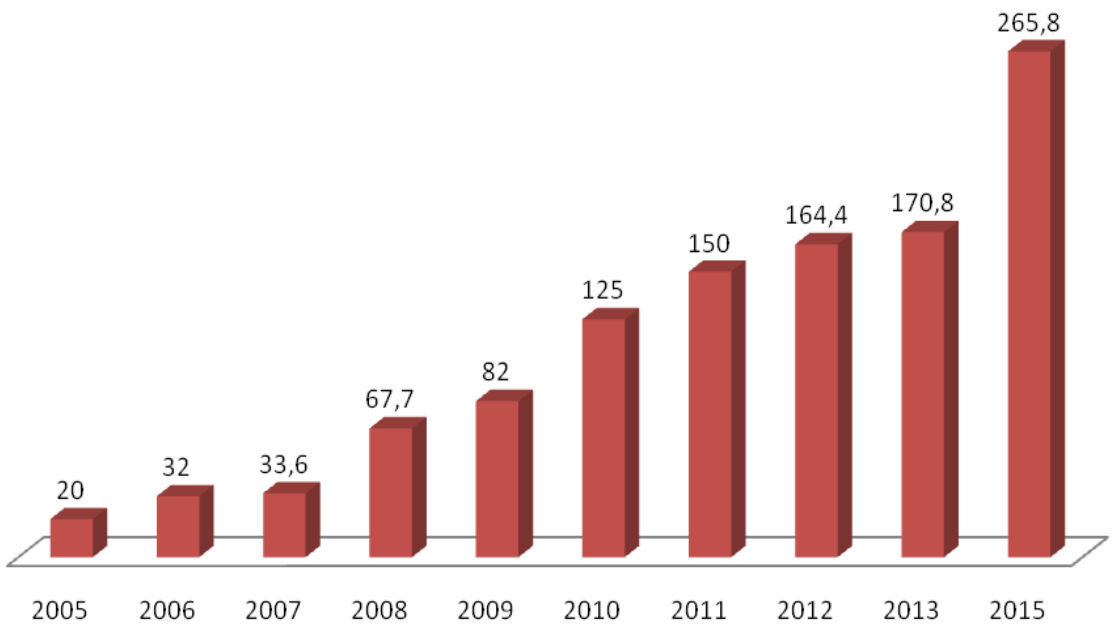

4. Ngành nghề kinh doanh chính và địa bàn kinh doanh

a. Công ty DIC – INTRACO hoạt động trong các ngành kinh doanh chính sau đây

- Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, xử lý môi trường, đường dây và trạm biến thế điện, công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu đô thị;
- Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư thiết bị phục vụ xây dựng;
- Khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khai thác vận chuyển đất, cát để san lấp mặt bằng;
- Mua bán hàng nông sản, thực phẩm, thủ công mỹ nghệ;
- Môi giới bất động sản, dịch vụ nhà đất; Kinh doanh nhà ở; Cho thuê kho bãi, văn phòng, nhà xưởng;
- Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô và đường thủy;
- Sản xuất vật liệu trang trí nội thất, ngói màu (không sản xuất tại trụ sở);
- Sản xuất, chế biến gỗ sản phẩm gỗ (không chế biến gỗ tại trụ sở);
- Mua bán gỗ rừng trồng hoặc nhập khẩu;
- Gia công cơ khí, sản phẩm cơ khí (không gia công tại trụ sở);
- Mua bán, thi công và lắp đặt hệ thống điều hòa nhiệt độ;
- Đầu tư phát triển khu công nghiệp; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao;
- Sản xuất vôi, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở);
- Trồng cây cao su (không hoạt động tại trụ sở);
- Bán buôn cao su;
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (không hoạt động tại trụ sở).

b. Địa bàn hoạt động

- Thương mại xuất khẩu sang các nước khu vực Châu Á và trong nước.

5. Các sản phẩm chính

a. Clinker – thạch cao – đá vôi: Là nguyên liệu chính dùng để sản xuất xi măng. DIC – INTRACO tự hào là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh clinker, cung cấp hơn 60% thị trường sản xuất xi măng miền Nam. Sản phẩm

của công ty đã có mặt tại một số quốc gia Đài Loan, Bangladesh, Phi-lip-pin, Trung Quốc, Singapore.

Hiện tại Công ty đã sở hữu một lò quay clinker đang hoạt động hiệu quả. Song song đó là hợp tác toàn diện với Công ty Xi măng Hữu Nghị cùng điều hành dây chuyền thiết bị 2 lò quay clinker I công suất 800.000 tấn/năm. Như vậy, DIC-Intraco hoàn toàn có thể tự tin xâm nhập mạnh để chiếm lĩnh thị phần xuất khẩu mặt hàng này ở thị trường ngoại trong thời gian tới.

b. **Sắt thép:** Công ty đang làm thương mại cung cấp 2 mặt hàng chính là thép xây dựng và thép công nghiệp cùng với dịch vụ đa dạng đi kèm. Sản phẩm thép của Công ty luôn có chứng chỉ xuất xứ rõ ràng và chất lượng được bạn hàng đánh giá cao.

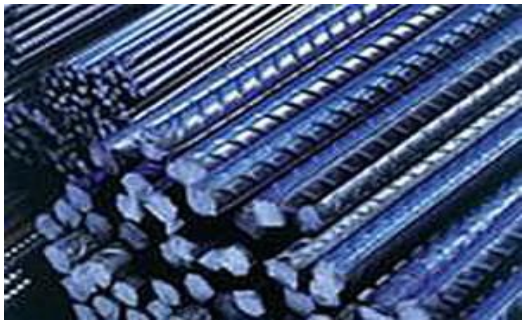

c. **Gỗ:** Chủ yếu nhập khẩu từ bạn hàng lâu năm từ Myanmar, Campuchia, Lào, Châu Phi, trong đó sản phẩm gỗ tròn căm xe của DIC – INTRACO hiện chiếm lĩnh thị trường Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, các tỉnh Đông và Tây Nam Bộ.

d. **Xi măng:** Sản phẩm xi măng của DIC – INTRACO là loại xi măng hỗn hợp được sản xuất từ clinker chất lượng cao từ miền Bắc, thạch cao nhập khẩu và một số loại phụ gia khác. Hiện DIC – INTRACO sản xuất và cung ứng ra thị trường 3 loại xi măng PCB40, PCB30 và xi măng dùng cho xây tô. Nhà máy

cũng đang nghiên cứu để cho ra đời xi măng đa dụng đáp ứng yêu cầu đa dạng của người tiêu dùng.

e. **Ngói màu:** Trong năm 2016, DIC đã thực hiện tái cấu trúc 2 nhà máy Ngói màu tại Quận 9 và huyện Bình Chánh thành CTCP Vật liệu DIC Sài Gòn. Cùng với DIC chi nhánh Đà Nẵng và Đà Lạt, DIC Sài Gòn chuyên sản xuất ngói màu cao cấp nhằm cung cấp nhu cầu xây dựng ngày càng cao của thị trường phía Nam như TPHCM, Vũng Tàu, Đà Lạt, Gia Lai, Kon Tum, Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ. Để khẳng định chất lượng ngói DIC, DIC Sài Gòn đã không ngừng đầu tư cải tiến kỹ thuật, chất lượng ngói nhằm đáp ứng cho nhu cầu của thị trường ngói trong thời gian tới.

6. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị

Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý

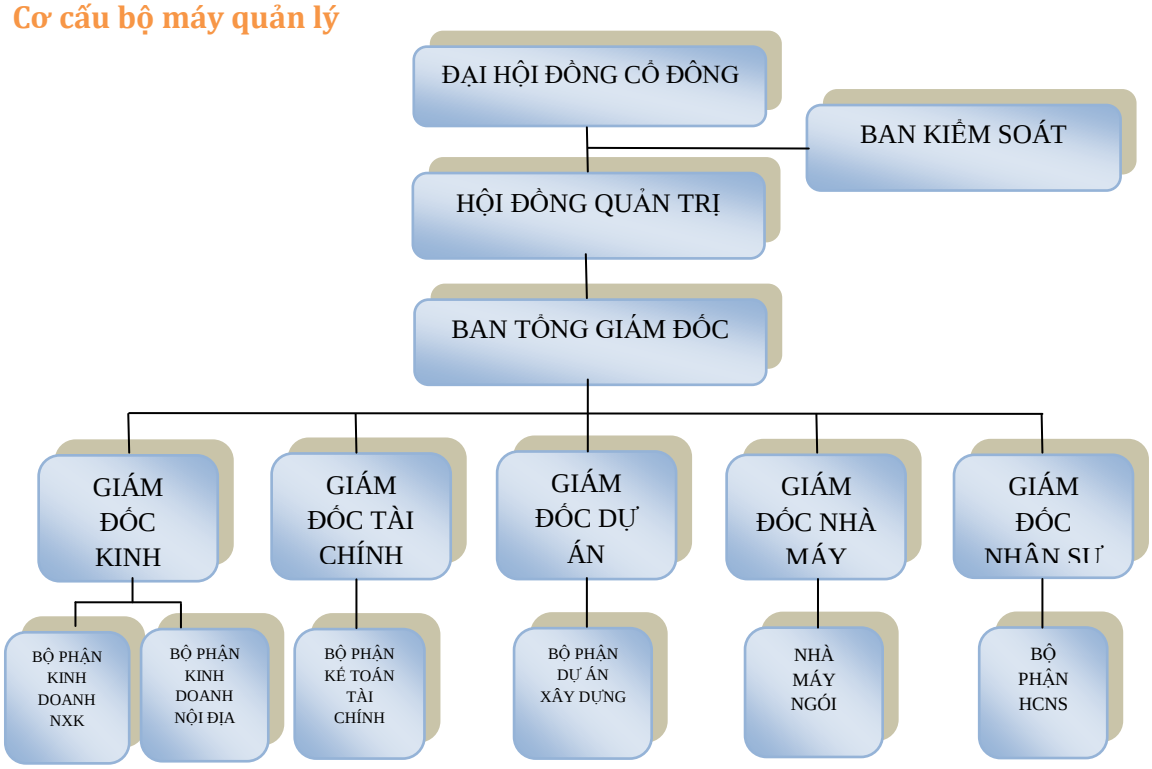

7. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- **Tầm nhìn**

TẠO DỰNG THƯƠNG HIỆU VÀ ĐƯỢC XÃ HỘI CÔNG NHẬN

- **Giá trị cốt lõi**

CẦN CÙ, SÁNG TẠO, CHUẨN MỰC, UY TÍN VÀ TẬN TÂM

- **Sứ mệnh**

DIC – INTRACO XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐỂ CHIA SẺ VÀ GẮN BÓ

- **Triết lý kinh doanh:**
  - Uy tín và đạo đức kinh doanh là yếu tố tiên quyết cho sự phát triển bền vững của Công ty. Luôn theo đuổi và thực hiện tốt nhất tất cả những cam kết với khách hàng. Cam kết về chất lượng và uy tín trên từng sản phẩm, dịch vụ.
  - Chuyên nghiệp cao trong quản lý điều hành Công ty, đảm bảo sử dụng hiệu quả và minh bạch trên từng đồng vốn của cổ đông.
  - Thành công của khách hàng, đối tác, cổ đông là thước đo thành công của Công ty.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Ổn định các hoạt động sản xuất kinh doanh và thương mại chủ yếu	– Tập trung đầu tư vào công tác sản xuất ở chi nhánh Phú Thọ và vận hành lò quay hoạt động tốt để khai thác sản xuất tối ưu, đảm bảo nguồn clinker ổn định – chất lượng. – Tập trung phát triển các mặt hàng thương mại truyền thống. Mở rộng thị phần ở phân khúc thị trường khách hàng lớn, các nhà máy uy tín sản xuất xi măng, các công ty xây dựng, đại lý phân phối – Tìm kiếm, khai thác thị trường mới và mặt hàng mới như xỉ và than cám...

Đẩy mạnh cơ cấu các hoạt động đầu tư	– Chú trọng cơ cấu đầu tư các dự án chưa hiệu quả. Đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành các dự án hiện tại. – Tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới vào các ngành, lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng có hiệu quả cao và phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty.

c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

Các mục tiêu đối với môi trường	Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng của môi trường đối với sự sống và tương lai của nhân loại. Các hoạt động/sản phẩm hoặc dịch vụ của DIC - INTRACO không chỉ bảo đảm chất lượng tốt mà còn có nghĩa vụ bảo vệ môi trường. Để đạt được điều này, DIC - INTRACO cam kết thực hiện: • Tuân thủ các yêu cầu luật định và các yêu cầu khác liên quan đến các tác động môi trường của Công ty; Tăng cường kiểm soát, quản lý các vấn đề liên quan đến môi trường nhằm ngăn ngừa ô nhiễm, giảm thiểu tác động đáng kể đến môi trường bằng các biện pháp: ✓ Tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng và nước sinh hoạt; ✓ Xử lý rác và nước thải; ✓ Tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên. • Phát huy tinh thần sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường, khuyến khích toàn thể nhân viên tái sử dụng trong quá trình sản xuất. • Nâng cao nhận thức cho toàn thể nhân viên thông qua đào tạo kiến thức về công tác bảo vệ môi trường. Chính sách này được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CBCNV Công ty để mọi người thấu hiểu và đều có trách nhiệm bảo vệ môi trường.
Các mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng	Mục tiêu đạt được sự phát triển bền vững để đảm bảo lợi ích cho Công ty và xã hội luôn được Ban lãnh đạo DIC – INTRACO quan tâm và thực hiện. Sản phẩm ngói màu cao

cấp Nhật Bản, Xi măng PCB mới của Công ty với nhiều cải tiến thân thiện với môi trường, đáp ứng nhu cầu xây dựng các "công trình xanh" của các đơn vị thi công, qua đó Công ty đã vinh dự nhận được Giải thưởng VIETTOPRE do Bộ Xây dựng tổ chức, Giải thưởng dành cho các doanh nghiệp vì cộng đồng và phát triển bền vững là cột mốc đánh dấu những nỗ lực của DIC trong việc cân bằng các mục tiêu kinh doanh và trách nhiệm đối với xã hội.

Ngoài ra, như một phần thực hiện đóng góp và trách nhiệm với xã hội, với tinh thần tương thân tương ái, Ban lãnh đạo Công ty luôn khuyến khích và kêu gọi tập thể cán bộ công nhân viên cùng nhau tổ chức và tham gia các chương trình từ thiện vì người nghèo.

8. Các loại rủi ro

Rủi ro kinh tế: Năm 2016, kinh tế Việt Nam đã trải qua khá nhiều biến động khi phải liên tục đối mặt với những thách thức đến từ trong và ngoài nước. Sự kiện Anh rời khỏi Liên minh Châu Âu hay kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ cùng với biến động trồi sụt của giá dầu cho thấy kinh tế thế giới tiềm ẩn bất định và nhiều rủi ro. Tốc độ tăng trưởng chậm tại các nền kinh tế phát triển – đặc biệt là Trung Quốc, giá hàng hóa nguyên liệu vẫn ở mức thấp, thương mại toàn cầu yếu và dòng vốn bị thuyên giảm. Không dừng lại ở những áp lực từ kinh tế thế giới, Việt Nam nói riêng lại đang chịu tác động trực tiếp từ những diễn biến bất thường của khí hậu, môi trường biển và nền kinh tế toàn cầu không thuận lợi đã ảnh hưởng không ít đến sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và xuất nhập khẩu. Điều này đã gây tác động tiêu cực đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp, trong đó có DIC – Intraco.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận lợi, trong nước gặp nhiều khó khăn nhưng Việt Nam vẫn đạt được những thành tựu nhất định. Lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được đảm bảo, Việt Nam là một trong những nền kinh tế tăng trưởng cao nhất thế giới, khối lượng xuất khẩu hàng hóa đã tăng lên, thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài cũng là một điểm sáng trong bức tranh kinh tế chung của năm 2016. Thị trường bất động sản tiếp tục phát triển ổn định, vững chắc đã kéo theo thị trường vật liệu xây dựng, nội thất, tín dụng… cùng phát triển và cũng tác động tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của DIC. Tuy nhiên với kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ, viễn cảnh về hiệp

định TPP đang nhạt dần có thể ảnh hưởng đến triển vọng tăng trưởng của Việt Nam thông qua các kênh thương mại và đầu tư.

Để hạn chế bớt tác động của rủi ro kinh tế, những diễn biến chính trị không lường trước được, Công ty cần chú trọng cải thiện hệ thống quản trị, nâng cao chất lượng phục vụ và vấn đề quản lý chi phí.

Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu: Đa phần nguyên liệu sử dụng cho sản xuất được DIC - INTRACO lựa chọn các đơn vị cung cấp trong nước. Do làm tốt công tác dự báo giá nguyên liệu, tìm kiếm các đối tác cung cấp uy tín và đa dạng nên DIC - INTRACO chủ động được việc thu mua nguyên liệu với giá tốt và giảm thiểu các tác động tiêu cực từ giá các nguyên liệu đầu vào.

Rủi ro tỷ giá: Mảng kinh doanh của Công ty chủ yếu thực hiện các giao dịch liên quan đến các công ty nước ngoài để nhập khẩu và xuất khẩu sản phẩm, những giao dịch này thường xuyên thanh toán bằng đồng USD vì vậy việc biến động tỷ giá ngoại tệ (USD/VNĐ) cũng là một trong những rủi ro mà Công ty phải đối mặt.

Từ đầu năm 2016, NHNN áp dụng cơ chế tỷ giá trung tâm đã tạo ra sự linh hoạt, giảm chấn cho thị trường trong nước trước những tác động lớn từ bên ngoài. Điển hình là cú sốc người dân Anh chọn rời EU vào tháng 6, biến động giảm giá dữ dội của đồng NDT trong phần lớn thời gian của năm hay gần đây nhất là sự kiện Fed tăng lãi suất đã không hề tác động lớn lên tỷ giá USD/VND. Tỷ giá USD/VND ổn định trái ngược với sự hỗn loạn trên thế giới, nhất là trong một năm mà thị trường ngoại hối thế giới biến động chưa từng có, chao đảo khắp nơi từ các nền kinh tế lớn tại châu Âu cho tới các nước mới nổi ở châu Á và châu Mỹ. Bảng Anh lao dốc, Euro xuống mức thấp nhất 14 năm, NDT thấp nhất 8 năm so với USD. Có thể nói, đây là một bước tiến mới trong điều hành chính sách tỷ giá của Việt Nam, với cơ chế tỷ giá trung tâm giúp cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu chủ động hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời tăng cường khả năng dự báo và ứng phó với các cú sốc bên ngoài, những thay đổi của NHNN trong việc điều hành tỷ giá cũng sẽ dễ dự báo hơn và dễ tiếp cận gần với thị trường hơn.

Về triển vọng 2017, nhiều khả năng các cơ quan quản lý sẽ thực thi mạnh hơn chính sách đảm bảo giá trị của đồng VND, làm tăng tính hấp dẫn của đồng tiền Việt trước một đồng USD vẫn có xu hướng tăng giá trên thị trường thế giới. Vì vậy, để kiểm soát rủi ro từ vấn đề biến động tỷ giá, Công ty luôn chú tâm theo dõi các diễn biến tỷ giá, nhằm đánh giá, dự đoán xu hướng, để có thể hạn chế đến mức tối đa những biến động của tỷ giá gây ảnh

hưởng xấu đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Rủi ro luật pháp: Để tăng cường hiệu quả quản lý cũng như tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp tăng trưởng và phát triển, Nhà nước đã thực hiện ban hành một loạt hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, vì vậy hoạt động của DIC - Intraco chịu sự ảnh hưởng đồng thời bởi nhiều bộ Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế Xuất khẩu,… Hiện nay, hệ thống pháp luật của Việt Nam vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến những thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty để đảm bảo quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được liên tục và không bị gián đoạn.

Rủi ro về lãi suất: Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến chi phí đi vay tăng ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Trong năm 2016 nhiều chính sách được ban hành như thắt chặt chính sách tiền tệ, điều hành tín dụng theo phương châm mở rộng tín dụng đi đôi với an toàn, hiệu quả, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế nhưng đảm bảo kiểm soát chặt chẽ để không tạo sức ép lên mặt bằng lãi suất; kịp thời cảnh báo các TCTD có tín dụng tăng trưởng cao, nhất là đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản, các TCTD có tỷ lệ tín dụng trên huy động vốn và tỷ lệ sử dụng vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn ở mức cao... Theo định hướng của Chính phủ và chỉ đạo của NHNN về việc tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh, nhiều ông lớn ngành ngân hàng bắt đầu hạ lãi suất cho vay, có nơi giảm mạnh từ 1%/năm đến 1,5%/năm đối với các khoản vay ngắn hạn mới.

Nguồn vốn kinh doanh của DIC - INTRACO phụ thuộc vào vốn vay từ các ngân hàng thương mại nên việc biến động lãi suất sẽ gây những ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp. Do đó, trong thời gian qua lãi suất cho vay liên tục giảm đã tác động tích cực đến việc sử dụng và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của công ty. Ngoài ra, DIC - INTRACO đã tạo được uy tín và mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng, Ngân hàng

nên đã được hưởng những ưu đãi về lãi suất và hạn mức tín dụng.

Rủi ro khác: Một số rủi ro mang tính chất bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh…đều có thể ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của ngành cũng như của Công ty. Những rủi ro này ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra có thể làm chậm tiến độ kinh doanh hoặc gây thiệt hại (phá hủy một phần hoặc hoàn toàn) đến Công ty. Tuy nhiên, Công ty cũng đã mua bảo hiểm nhà xưởng, hàng tồn kho, hàng thành phẩm, hàng vận chuyển đường biển, để giảm thiểu các rủi ro này.

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2016		TH 2016		% TH2016/KH2016	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản			1.203.598	1.235.090		
2	Doanh thu thuần	2.854.060	3.797.373	1.581.494	1.875.551	55,41%	49,39%
3	Lợi nhuận trước thuế	15.300	33.800	12.909	18.303	84,37%	54,15%
4	Lợi nhuận sau thuế			9.061	12.603		

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2016		TH 2015		% TH 2016/TH2015	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản	1.203.598	1.235.090	1.164.838	1.260.359	103,33%	98,00%
2	Doanh thu thuần	1.581.494	1.875.551	2.129.882	3.012.560	74,25%	62,26%
3	Lợi nhuận trước thuế	12.909	18.303	13.847	26.234	93,23%	69,77%
4	Lợi nhuận sau thuế	9.061	12.603	11.492	19.394	78,85%	64,98%

So với cùng kỳ năm 2015, kết quả kinh doanh của Công ty năm 2016 xét trên tổng thể có sự tăng trưởng chậm hơn. Doanh thu thuần đạt 1.875 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 18,3 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 12,6 tỷ đồng, lần lượt đạt 74%, 93% và 79%. So với kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông giao phó thì doanh thu và lợi nhuận đều chưa đạt chỉ tiêu đề ra, doanh thu chỉ đạt 49% so với kế hoạch và lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 54% so với kế hoạch. Năm nay, lợi nhuận mang về cho Công ty chủ yếu nhờ vào sự đóng góp từ Công ty mẹ, trong đó doanh thu thuần Công ty mẹ đạt 55% và lợi nhuận trước thuế đạt 84% so với kế hoạch đặt ra. Kết quả nêu trên là sự cố gắng và nỗ lực vô cùng lớn lao của tập thể cán bộ - công nhân viên Công ty trước một năm kinh tế mà trong cũng như ngoài nước đều tiềm ẩn những bất ổn cả về kinh tế - chính trị cũng như tính cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt.

Năm 2016, nền kinh tế cả nước đã có dấu hiệu khởi sắc kết hợp với nhiều chính sách hỗ trợ từ Nhà nước đã tạo đà cho thị trường bất động sản phát triển, ngành VLXD cũng theo đó có điều kiện để gia tăng sản xuất và giải phóng hàng tồn kho. DIC là Công ty chuyên kinh doanh VLXD, doanh thu chủ yếu là từ xuất khẩu xi măng, clinker. Tuy nhiên, năm qua, một số ngành hàng như xi măng, clinker lại có xu hướng giảm, đặc biệt là ở thị trường xuất khẩu.

Nguyên nhân được xác định là do các doanh nghiệp sản xuất trong nước gặp sự cạnh tranh khốc liệt từ các nước sản xuất xi măng như Thái Lan, Trung Quốc... Việt Nam xếp thứ 5 trên thế giới và đứng đầu Đông Nam Á về sản lượng xi măng, nhưng thực tế lượng xuất khẩu lại thấp hơn nhiều so với Thái Lan. Thị trường Trung Quốc sau thời gian phát triển nóng công suất đã dư thừa khoảng 670 triệu tấn, do vậy doanh nghiệp Trung Quốc ra sức ép giá khiến doanh nghiệp xi măng trong nước khó giành được thị trường xuất khẩu. Bên cạnh đó, ngày 01/07/2016 Chính phủ đã ban hành hai Luật thuế số 106/2016/QH13 và 107/2016/QH13 cùng Nghị định 100/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật Quản lý thuế sửa đổi, theo đó doanh nghiệp xuất khẩu xi măng, clinker sẽ không được khấu trừ thuế GTGT đầu vào khiến thành phẩm cuối cùng phải xuất khẩu với giá cao. Theo đó, chi phí xuất khẩu của các doanh nghiệp xi măng trong nước sẽ tăng thêm khoảng 4,5 USD/tấn clinker và tăng 7,5 USD/tấn xi măng. Giá xi măng xuất khẩu của Việt Nam ngày một khó cạnh tranh hơn với Trung Quốc, Thái Lan, Ấn Độ, Pakistan, Indonesia, thậm chí với cả Iran. Thị trường nội địa cũng không khả quan hơn khi dự kiến sản lượng sản xuất xi măng hiện tại đã được nhận định là "cung vượt cầu". Trong bối cảnh thị trường xi măng đang vô cùng khó khăn và còn phụ thuộc khá nhiều vào sự hồi phục của ngành bất động sản, thì đây quả là một thách thức đối với các doanh nghiệp kinh doanh VLXD, trong đó có DIC – Intraco.

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Dự án Khu cao ốc Trung tâm Thương mại Trần Hưng Đạo, Q.1

Đây là dự án hợp tác giữa Công ty DIC và Công ty TNHH SX TM DV Yên Khánh để xây dựng khu cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại 15 tầng tọa lạc tại số 112 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP.HCM. Tuy nhiên, do những thay đổi về quy hoạch của Bộ quốc phòng, đến thời điểm hiện tại, hai bên đã quyết định dừng hợp tác và tiến hành quyết toán thanh lý các khoản đầu tư để Yên Khánh hoàn trả phần vốn góp và chi phí lãi vay cho DIC. Tính đến thời điểm 31/12/2016 phía Công ty Yên Khánh vẫn chưa hoàn trả phần vốn góp cho Công ty DIC mặc dù Công ty đã nhiều lần gởi văn bản nhắc nhở việc thực hiện cam kết của Yên Khánh. Đến thời điểm hiện tại, việc thương thảo giữa hai bên không đạt kết quả và Công ty DIC đã quyết định khởi kiện Công ty Yên Khánh ra tòa. Công ty sẽ có thông báo đến cổ đông sau khi có kết quả.

Dự án Khu Công nghiệp xen kẽ Khu Dân cư tại xã Xuân Thới Thượng, Hóc Môn, TP.HCM

Công ty DIC hợp tác với Tổng công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIG) theo các Hợp đồng nguyên tắc hợp tác đầu tư tháng 11/2009 và tháng 10/2010 để thực hiện dự án Khu công nghiệp và dân cư tại xã Xuân Thới Thương, Hóc Môn. TP.HCM. Dự án có quy mô 380 ha, trong đó 300 ha là khu công nghiệp và 80 ha là khu dân cư liền kề phục vụ cho tái định cư và nhà ở công nhân khu công nghiệp. Yếu tố thị trường không thuận lợi để triển khai dự án theo kế hoạch, DIC đã quyết định dừng góp vốn, quyết toán và treo chi phí xây dựng cơ bản dở dang trên BCTC của DIC khoảng 1 tỷ. Hiện tại, theo sự chỉ đạo của UBND TP.HCM yêu cầu điều chỉnh xóa quy hoạch của dự án. Tuy nhiên, đến nay Công ty vẫn chưa nhận được quyết định hoặc thông báo nào từ Sở tài nguyên môi trường hay Ban quản lý khu công nghiệp.

- **Dự án Khu dân cư 25 ha tại xã Xuân Thới Sơn, Hóc Môn**

Đây là dự án hợp tác giữa Công ty DIC hợp tác với Công ty TNHH Đại Nguyễn để thực hiện dự án Khu dân cư tại xã Xuân Thới Sơn, Hóc Môn, TP.HCM. Dự án có quy mô 25 ha. Đến thời điểm hiện tại, Đại Nguyễn đã bàn giao cho DIC với tổng diện tích 29.793.4 m^2 (2,9ha), các thửa đất không liền ranh, giấy tờ sổ đỏ giao cho DIC còn đứng tên của các hộ nông dân, tính pháp lý không chặt chẽ, trong trường hợp người đứng tên sổ mất hoặc đi nước ngoài thì sẽ rất phức tạp. DIC đã quyết định không tiếp tục thực hiện dự án và đang yêu cầu Công ty TNHH Đại Nguyễn hoàn trả số tiền đã nhận tạm ứng, lãi vay và phạt hợp đồng. Sau khi khởi kiện Đại Nguyễn, ngày 24/07/2014 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên án buộc Công ty TNHH Đại Nguyễn trả cho Công ty DIC-Intraco số tiền 44.498.339.730 đồng (bao gồm 18.878.050.000 đồng số tiền Công ty DIC đã chuyển cho Đại Nguyễn, 20.620.289.730 đồng tiền lãi, 5.000.000.000 tiền phạt cọc). Tuy nhiên, khi Công ty Đại Nguyễn kháng cáo lên đơn vị cấp cao là Tòa án nhân dân TPHCM thì tòa án ra quyết định hủy kết quả sơ thẩm và sẽ điều tra lại từ đầu. Như vậy, dự án này sẽ còn kéo dài và rất phức tạp. Trong thời gian sắp tới, Ban Tổng Giám đốc sẽ ngồi làm việc lại với Đại Nguyễn để có những thương lượng khác để thu hồi công nợ hoặc tìm hướng mở cho dự án nhất là khi thị trường bất động sản đang nóng dần lên trong 2 năm qua.

- **Dự án trạm nghiền xi măng Bến Tre**

Đây là dự án trạm nghiền xi măng với công suất 1.000.000 tấn/năm, tại xã Lộc Thuận, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre. Với mức vốn đầu tư là 300 tỷ, trong đó Công ty DIC dự kiến sẽ nắm giữ trên 51%, thời gian hoạt động của dự án là 50 năm. Dự án đã được UBND Tỉnh Bến tre cấp phép đầu tư cho DIC và Công ty đang tiến hành hoàn tất các thủ tục giao đất của

UBND Tỉnh Bến Tre để thực hiện dự án. Bên cạnh đó, việc thành lập Công ty liên doanh để quản lý trạm nghiền cũng đã hoàn tất. Hiện tại, Công ty đang tiến hành thuê đơn vị nhà thầu có kinh nghiệm và uy tín liên quan đến: tư vấn thiết kế, khảo sát, thăm dò địa chất, kế hoạch rà soát bom mìn, cung cấp trang thiết bị, máy móc cho dự án. Dự kiến khi dự án đi vào hoạt động sẽ đáp ứng nguồn hàng cung cấp xi măng cho toàn bộ khu vực miền Tây nam bộ và các tỉnh thành phía Nam, đồng thời sẽ đóng góp doanh thu đáng kể cho Công ty trong thời gian tới.

3. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.235.090	1.260.359	98,00%
2	Doanh thu thuần	1.875.551	3.012.560	62,26%
3	Lợi nhuận trước thuế	18.303	26.234	69,77%
4	Lợi nhuận sau thuế	12.603	19.394	64,98%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,05	1,05
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,84	0,73
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,76	0,76
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	3,21	3,22
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	7,34	11,97
+ Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	3,07	5,27
+ Vòng quay các khoản phải trả	Vòng	2,12	3,34
+ Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,50	2,39
+ Vòng quay tài sản cố định	Vòng	9,48	15,54
+ Vòng quay vốn lưu động	Vòng	2,06	3,18
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

Chỉ tiêu	ĐVT	2016	2015
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,67%	0,64%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,30%	6,49%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,02%	1,54%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,98%	0,87%

4. Tình hình tổ chức và nhân sự

a. Danh sách và lý lịch thành viên Ban lãnh đạo

Ông Nguyễn Đức Hải **Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc**	Tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, ông Nguyễn Đức Hải gia nhập Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng (DIC Corp) từ năm 1995. Năm 2003, theo Quyết định của Bộ Xây dựng về việc thành lập Công ty DIC Đầu tư & Thương mại trực thuộc Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng, ông Hải đã trở thành một trong những cán bộ chủ chốt và tiên phong của công ty con. Đến năm 2005, sau khi chuyển đổi mô hình thành Công ty Cổ phần, ông Hải đã được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại DIC (tháng 8 năm 2005). Sau hơn 20 năm tận lực cống hiến, ông Hải đã vinh dự được nhận danh hiệu, huy chương của Bộ và Nhà nước trong đó có bằng khen của Thủ tướng Chính phủ các năm 2007, 2009, 2010; Huân chương Lao động Hạng 3, bằng khen của Bộ Xây Dựng từ năm 2003 đến nay.
Ông Dương Đình Thái **Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc**	Gắn bó với Công ty từ những năm 2000, ông Dương Đình Thái đã liên tục giữ các vị trí chủ chốt của Công ty: Giám đốc Tài chính từ năm 2005 - 2008, Phó Tổng Giám đốc từ năm 2009 đến nay. Ông còn kiêm nhiệm thêm Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc DIC Đà Nẵng từ năm 2012. Ông Dương Đình Thái đã có nhiều đóng góp tích cực và mang tính đột phá trong các vấn đề về Đầu tư tài chính cũng như quản lí điều hành.

Ông Nguyễn Mạnh Chiến **Phó Tổng Giám đốc**	Ông Nguyễn Mạnh Chiến gia nhập Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng từ năm 1997 đến 2002. Khi DIC-INTRACO được thành lập, Ông Nguyễn Mạnh Chiến là một trong những cán bộ tiên phong gây dựng Công ty mới. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, Ông Nguyễn Mạnh Chiến đã được Ban Quản trị tín nhiệm và giao giữ chức vụ Giám đốc nhà máy Sản xuất VLXD từ năm 2005 -2008. Từ năm 2008 đến 2012, Ông Nguyễn Mạnh Chiến giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc DIC Đà Nẵng cũng như quản lí điều hành. Từ năm 2013 – nay, Ông Nguyễn Mạnh Chiến giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Công ty DIC-Intraco tại Phú Thọ phụ trách sản xuất clinker.
Bà Lê Thị Thúy Nga **Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng**	Tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân, Bà Lê Thị Thúy Nga đã có nhiều năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Tài chính – Kế toán Doanh nghiệp. Bà gia nhập Công ty vào năm 2001 và đã giữ nhiều chức vụ chủ chốt của DIC - INTRACO. Từ năm 2009 - nay, Bà Lê Thị Thúy Nga được bổ nhiệm làm Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC. Năm 2015, Bà được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen trong công tác quản trị. Hiện tại, Bà Nga nắm giữ chức vụ Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính Công ty.
Ông Đinh Tiến Dũng **Phó Tổng Giám đốc**	Ông Đinh Tiến Dũng gia nhập DIC – INTRACO vào năm 2007, đã kinh qua nhiều vị trí chủ chốt của Công ty trước khi được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh kể từ tháng 06 năm 2013. Ông Dũng là người có rất nhiều kinh nghiệm trong mảng kinh doanh Clinker, những cải cách của ông trong năm 2013 đã góp phần làm cho doanh thu mảng này tăng trưởng vượt bậc, giúp DIC - INTRACO từ một doanh nghiệp chuyên nhập khẩu Clinker nay trở thành một đơn vị xuất khẩu co uy tín ở thị trường nước ngoài.

Ông Vũ Quang **Phó Tổng Giám đốc**	Ông Vũ Quang gia nhập DIC – INTRACO vào năm 2013, Ông Quang là cử nhân kinh tế và có gần 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực vận tải biển, Ông Quang đã giữ nhiều vị trí quản lý chủ chốt của các Công ty thuộc lĩnh vực vận tải biển. Ông đã được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc DIC – INTRACO, kiêm Tổng giám đốc Công ty CP DIC Energy từ đầu năm 2014.

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Tổng số Cán bộ – Công nhân viên của toàn Công ty tính đến thời điểm 31/12/2016 là 168 người, được phân loại theo trình độ như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng	Tỉ trọng
1	Đại học và trên đại học	59	35%
2	Cao đẳng	6	4%
3	Trung cấp	10	6%
4	Lao động phổ thông	93	55%
	Tổng Cộng	**168**	**100%**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	6.750.000	7.025.000

- Công ty luôn duy trì một môi trường làm việc năng động và thân thiện đối với đội ngũ cán bộ công nhân viên, bởi đó là một trong những yếu tố ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Công ty đã tạo điều kiện tối đa để mỗi cá nhân phát huy kinh nghiệm, năng lực của mình bằng việc khuyến khích, hỗ trợ chi phí các khóa đào tạo ngắn hạn cho nhân viên như: kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng phát triển thị trường và quản lý kinh doanh, kỹ năng giao tiếp đàm phán bán hàng chuyên nghiệp, ngoại ngữ trong thương mại quốc tế...

- Công ty thực hiện chế độ tiền lương theo đúng quy chế tiền lương của Công ty, đảm bảo mỗi cán bộ - nhân viên ở các bộ phận khác nhau sẽ được hưởng thu nhập tương xứng với công việc mà mình đảm nhận. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc cũng chú trọng, quan tâm đến vấn đề khen thưởng và tuyên dương những tập thể, cán bộ có những đóng góp tích cực, có những ý tưởng sáng tạo hiệu quả trong công việc.

- Ngoài thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT theo quy định của Nhà nước, Công ty luôn quan tâm và chăm lo đến đời sống của cán bộ, công nhân viên. Lương tháng 13, thưởng Tết, thưởng các dịp Lễ lớn, thưởng tiết giảm chi phí, thưởng hiệu quả công việc theo quý, trao quà cho con em của CBCNV vào các dịp lễ Trung thu hay các cháu có thành tích tốt trong học tập... là các hoạt động hàng năm được Công ty chú trọng. Các phúc lợi khác của người lao động trong Công ty cũng được đảm bảo như: cấp phát đồng phục, hỗ trợ nhân viên nữ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ và ngày Phụ nữ Việt Nam, hỗ trợ thai sản, mừng kết hôn, sinh con, hỗ trợ CBNV khi gia quyến có tang chế.... Hằng năm, CBCNV cũng được tổ chức các buổi tham quan, nghỉ dưỡng nhằm tái tạo sức lao động, gắn bó mọi người lại với nhau nhằm tạo ra một tập thể đoàn kết và gắn bó.

5. Tình hình cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

STT	Loại cổ phần	Số cổ phần
1.	**Số cổ phần đầu năm**	**26.585.840**
	– Cổ phần phổ thông	26.585.840
	– Cổ phần ưu đãi	-
2.	**Cổ phần đăng ký phát hành trong năm**	**-**
	– Cổ phần phổ thông (phát hành ra công chúng)	-
	– Cổ phần ưu đãi	-
3.	**Cổ phần mua lại**	**501.280**
4.	**Cổ phần đang lưu hành sau phát hành**	**26.084.560**
	– Cổ phần phổ thông	26.084.560
	– Cổ phần ưu đãi	-

b. Cơ cấu cổ đông

- Căn cứ danh sách cổ đông tại ngày 31/12/2016, cơ cấu cổ đông của DIC như sau:

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	**Cổ đông trong nước**	**2.362**	**23.941.511**	**239.415.110.000**	**90,05%**
	Nhà nước	-	-	-	-
	Tổ chức	48	2.687.190	26.871.900.000	10,11%

	Cá nhân	2.314	21.254.321	212.543.210.000	79,95%
II	**Cổ đông nước ngoài**	**59**	**2.143.049**	**21.430.490.000**	**8,06%**
	Tổ chức	4	2.046.201	20.462.010.000	7,7%
	Cá nhân	55	96.848	968.480.000	0,36%
III	**Cổ phiếu quỹ**	**1**	**501.280**	**5.012.800.000**	**1,89%**
Tổng Cộng		**2.422**	**26.585.840**	**265.858.400.000**	**100%**

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 31/12/2016

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Công ty CP đầu tư và phát triển xây dựng	265 Lê Hồng Phong, P. 8, Tp. Vũng Tàu	2.683.259	10,09%
2	Quỹ PYN ELITE FUND (NON-UCITS)	C/O PYN RAHASTOYHTIO OY, PL 139 00101, HELSINKI, FINLAND	2.024.992	7,62%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2016, vốn chủ sở hữu của Công ty không có sự thay đổi so với năm 2015.

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	31/12/2016	31/12/2015
1	Vốn góp của chủ sở hữu	265.858.400.000	265.858.400.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	1.397.230.362	1.397.230.362
3	Quỹ đầu tư phát triển	2.589.062.321	3.061.997.239
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12.705.925.869	12.648.165.483

d. Diễn biến giao dịch cổ phiếu DIC trên thị trường

Chịu áp lực liên tục từ những cú sốc bên ngoài nhưng thị trường chứng khoán năm 2016 đã có những dấu ấn mạnh mẽ và thành công. Đó là những sự kiện mà rất ít nhà đầu tư nghĩ có khả năng xảy ra như: sự kiện thị trường chứng khoán Trung Quốc ngắt giao dịch ngày 1/4, sự kiện Anh rời

khỏi EU ngày 24/6 hay kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ ngày 9/11. Hầu hết các sự kiện này đều ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, dẫn đến các hoạt động bán tháo của nhà đầu tư, dù chỉ là những hoạt động từ bên ngoài. Ngày 24/6, VN-Index có lúc đã sụt giảm 5,47%, ngày 9/11 giảm sâu nhất 3%. Tuy nhiên do nền tảng của thị trường vẫn tốt nên đã phục hồi ngay sau đó.

Trong tháng 05 năm 2016, trước những thông tin trái chiều và ảnh hưởng không tốt từ thị trường thế giới, thị trường chứng khoán Việt Nam đã có những phiên điều chỉnh giảm làm cho giá của nhiều mã cổ phiếu diễn biến theo chiều hướng xấu, gây tâm lý lo ngại cho nhiều nhà đầu tư, DIC cũng không thể tránh khỏi xu hướng trên khi giá liên tục giảm về các vùng giá thấp. Nhận định giá đã giảm quá sâu so với giá trị thực của doanh nghiệp, Hội đồng Quản trị đã gấp rút chỉ đạo các phòng ban phối hợp cùng các công ty chứng khoán tiến hành đăng ký mua vào cổ phiếu quỹ nhằm mục tiêu bảo vệ lợi ích cổ đông và giữ vững giá trị doanh nghiệp. Với việc mua vào thành công hơn 500.000 cổ phiếu quỹ, giá DIC đã tăng mạnh trở lại trong tháng 06 và đặc biệt trong quý 1 năm 2017, trước thông tin tốt về việc trúng thầu các hợp đồng kinh tế có giá trị lớn, giá cổ phiếu DIC tiếp tục có sự tăng trưởng mạnh mẽ với mức tăng trưởng đạt 42% trong tháng 02/2017, góp phần đưa giá cổ phiếu DIC về gần hơn với giá trị và tiềm năng phát triển của doanh nghiệp. Một điểm sáng đối với cổ phiếu DIC trong năm 2016 là thanh khoản luôn duy trì ở mức tương đối cao với trên 200.000 cổ phiếu khớp lệnh/phiên, có những phiên khớp lệnh lên đến hàng triệu đơn vị, điều này cho thấy cổ phiếu DIC vẫn nhận được rất nhiều sự quan tâm của các nhà đầu tư.

PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2016

a. Tổng quan về hoạt động kinh doanh

- Kết quả kinh doanh thực hiện 2016 so với Kế hoạch 2015:

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2016		TH 2016		% TH2016/KH2016	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản			1.203.598	1.235.090		
2	Doanh thu thuần	2.854.060	3.797.373	1.581.494	1.875.551	55,41%	49,39%
3	Hàng tồn kho			172.882	186.584		
4	Giá vốn hàng bán			1.473.899	1.751.244		
5	Lợi nhuận từ HĐKD			11.998	18.335		
6	Lợi nhuận khác			910	4		
7	Lợi nhuận trước thuế	15.300	33.800	12.909	18.303	84,37%	54,15%
8	Lợi nhuận sau thuế			9.061	12.603		
9	EPS				331		

- Kết quả kinh doanh thực hiện 2016 so với thực hiện 2015:

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2016		TH 2015		% TH 2016/TH2015	
		Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
1	Tổng giá trị tài sản	1.203.598	1.235.090	1.164.838	1.260.359	103,33%	98,00%
2	Doanh thu thuần	1.581.494	1.875.551	2.129.882	3.012.560	74,25%	62,26%
3	Hàng tồn kho	172.882	186.584	282.938	290,614	61,10%	64,20%
4	Giá vốn hàng bán	1.473.899	1.751.244	2.033.390	2.868.901	72,48%	61,04%
5	Lợi nhuận từ HĐKD	11.998	18.335	16.153	26.244	74,28%	69,86%
6	Lợi nhuận khác	910	4	(2.306)	(10)	(39,46%)	(38,15%)
7	Lợi nhuận trước thuế	12.909	18.303	13.847	26.234	93,23%	69,77%
8	Lợi nhuận sau thuế	9.061	12.603	11.492	19.394	78,85%	64,98%
9	EPS		331		349		94,84%

- Năm 2016, mặc dù đã dự báo trước những khó khăn mà Công ty sẽ gặp phải, nhưng thực tế cho thấy diễn biến thị trường thật sự khó khăn hơn nhiều. Mặt hàng kinh doanh chính của Công ty là Clinker đã bị ảnh hưởng mạnh bởi chính sách thuế xuất khẩu làm cho giá xuất khẩu Clinker và xi măng của Việt Nam luôn cao hơn thế giới. Bên cạnh đó, Việt Nam gặp phải sự cạnh tranh khốc liệt từ các nước sản xuất xi măng mạnh như Trung Quốc, Thái Lan, Indonesia, Iran… làm cho các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và DIC nói riêng không xuất được hàng đi các nước, đây cũng là nguyên nhân chính dẫn đến doanh

thu thuần hợp nhất năm 2016 sụt giảm 37,74% so với năm 2015 và chỉ đạt 50% so với kế hoạch đề ra.

- Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, vì vậy nguồn vốn kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào vốn vay lớn, đặc biệt là các khoản vay nợ ngắn hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn tăng cao tại một số thời điểm thuận lợi dẫn đến chi phí lãi vay tăng cao. Doanh thu giảm đồng thời chi phí tài chính hợp nhất lại tăng 9,46% làm ảnh hưởng tới lợi nhuận của Công ty. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2016 của Công ty chỉ đạt 65% so với năm 2015.

- Bên cạnh đó, do hoạt động thương mại (gồm các mặt hàng clinker, thạch cao, gỗ, cao su, sắt thép, than) chiếm tỷ trọng doanh thu lớn hơn hoạt động sản xuất (với mặt hàng ngói màu, xi măng) nên các khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho của Công ty được đặc biệt chú trọng theo dõi chặt chẽ. Khoản phải thu ngắn hạn năm 2016 tăng 21,46%, trong khi nợ phải trả giảm 2,01% so với năm 2015, cho thấy Công ty đang áp dụng chính sách bán hàng trả chậm, nhờ vậy doanh nghiệp có thể mở rộng thị trường, tăng doanh thu và tạo mối quan hệ lâu dài với khách hàng. Tuy nhiên, điều này cũng đồng nghĩa với việc tăng chi phí tài chính, chi phí bán hàng… cho doanh nghiệp. Sang năm 2016, nhờ theo dõi sát sao diễn biến thị trường, cập nhật giá cả hợp lý, bộ phận kinh doanh đã kịp thời bán ra lượng hàng tồn kho với giá cao mang lại lợi nhuận cho DIC đồng thời ghi nhận hạng mục hàng tồn kho giảm 35,8% so với năm 2015. Đây là một điểm sáng trong hoạt động kinh doanh của Công ty, là sự cố gắng của toàn bộ cán bộ - công nhân viên trong việc giải quyết tốt vấn đề hàng tồn kho – một trong những vấn đề nan giản đối với các doanh nghiệp hiện nay.

Chi tiết doanh thu từng mặt hàng kinh doanh của Công ty năm 2016:

Tên mặt hàng	2016 Kế hoạch Doanh thu	2016 Thực hiện Doanh thu	2015 Thực hiện Doanh thu	% Kế hoạch 2016	% Thực hiện 2015
Clinker, xi măng, thạch cao, đá vôi	2.482.532	1.088.480	2.240.542	43,8%	48,6%
Ngói màu	104.111	66.976	59.837	64,3%	111,9%
Sắt thép	235.000	262.535	252.452	111,7%	104%
Than	500.000	192.290	242.943	38,5%	79,2%
Cao su	-	3.978	2.900		137,2%
Gỗ	109.000	39.921	78.965	36,6%	50,6%

Khác	50.666	9.719	41.248	19,2%	23,6%
Xi măng sản xuất	70.064	57.490	54.648	82,1%	105,2%
Clinker sản xuất	246.000	159.360	43.440	64,8%	366,9%
Công ty mẹ	**2.854.060**	**1.581.494**	**2.129.882**	**55,4%**	**74,3%**
Hợp nhất	**3.797.373**	**1.880.767**	**3.016.975**	**49,5%**	**62,3%**

- **Tỷ trọng cơ cấu doanh thu từng mặt hàng năm 2016:**

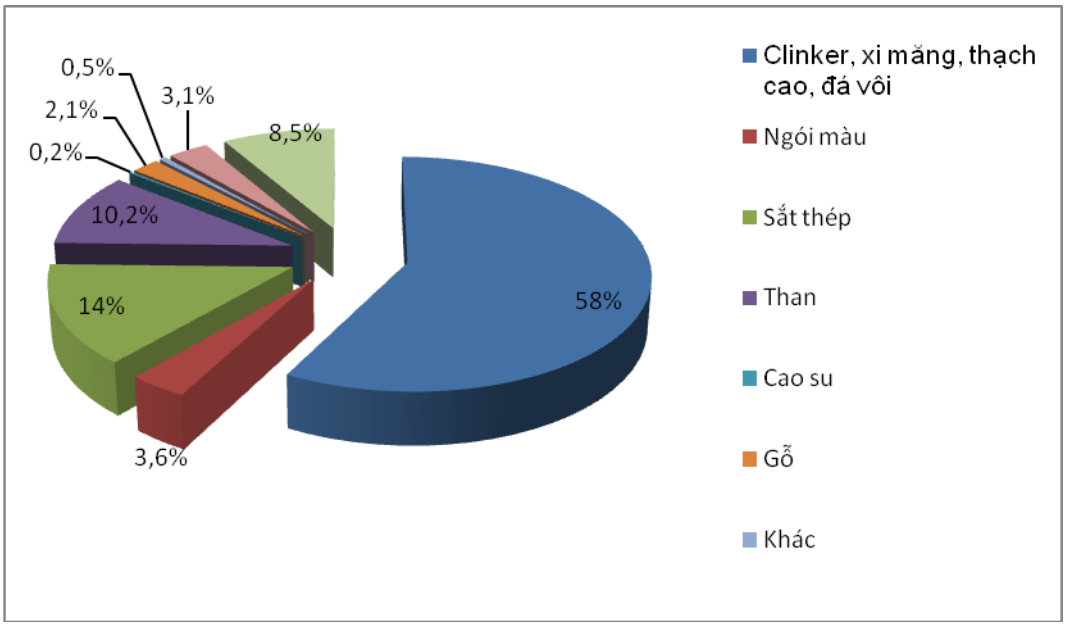

❖ **Mặt hàng Clinker, thạch cao, đá vôi:** Năm 2016 là năm ngành xuất khẩu clinker và xi măng VN gặp rất nhiều khó khăn. Tổng lượng xuất khẩu clinker và xi măng VN chỉ đạt được khoảng trên 13 triệu tấn (so với kế hoạch 16 - 17 triệu tấn), giảm 8,4% về lượng và 18,6% về trị giá so với năm 2015. Xuất khẩu clinker và xi măng gặp sự cạnh tranh khốc liệt từ các nước sản xuất xi măng mạnh như Trung Quốc, Thái Lan, Indonesia, Iran,... Bên cạnh đó, Trung Quốc sau thời gian phát triển nóng đã dư thừa công suất khoảng 670 triệu tấn xi măng. Lượng dư này gấp khoảng 8 lần tổng công suất xi măng của Việt Nam; giá lại thấp nên Việt Nam rất khó cạnh tranh về xuất khẩu. Ngành xi măng Indonesia có công suất 102 triệu tấn/năm, nhưng lượng tiêu thụ xi măng trong nước chỉ khoảng hơn 62 triệu tấn/năm. Các năm trước còn nhập khẩu clinker từ VN thì nay đã xuất ngược lại.

Bên cạnh đó, từ đầu tháng 7/2016, Chính phủ Việt Nam đã ban hành 02 luật thuế 106/2016/QH13; 107/2016/QH13 và 2 nghị định số 100/2016/NĐ-CP; 122/2016/NĐ-CP. Việc này đã làm tăng thêm sự khó khăn cho xi măng và clinker VN trong sự cạnh tranh về giá với các nước có thế mạnh về xuất khẩu clinker và xi măng của các nước trong khu vực như Trung Quốc, Thái Lan, Indonesia,... Ngoài ra, thị trường chính và chủ lực của Công ty DIC là Đài Loan cũng gặp rất nhiều khó khăn khi nhận được các đơn chào hàng giá rẻ từ các nước trong khu vực, sản

lượng xuất khẩu sang thị trường này cũng giảm hơn 50% so với kế hoạch. Ngoài ra, việc các Nhà máy xi măng tại Việt Nam chủ động chào bán, trực tiếp xuất khẩu clinker với giá rẻ hơn cả giá bán cho DIC cũng đã làm cho mặt hàng clinker XK gặp thêm khó khăn trong việc chào hàng. Do vậy, kết quả kinh doanh về mặt hàng clinker XK năm 2016 cũng giảm đáng kể so với năm 2015.

Nếu như toàn cảnh của thị trường xuất khẩu xi măng, clinker đang rơi vào gam màu xám thì ngược lại, ở thị trường xi măng nội địa, DIC – Intraco lại có một kết quả kinh doanh vô cùng ấn tượng khi mà lợi nhuận thu về từ mặt hàng clinker và thạch cao lần lượt vượt mức so với kế hoạch đề ra, đóng góp một phần lợi nhuận không hề nhỏ cho kết quả hoạt động kinh doanh của công ty. Công suất sản xuất xi măng của các nhà máy và trạm nghiền tại khu vực phía Nam không cao so với khu vực miền Bắc nhưng thị phần tiêu thụ lại tập trung chủ yếu ở khu vực này. Thêm vào đó, với lợi thế là bạn hàng – đối tác lâu năm của các nhà máy xi măng, chủ yếu tập trung ở thị trường miền Tây, bộ phận clinker nội địa đã linh hoạt triển khai kế hoạch kinh doanh, phối hợp với các đơn vị vận chuyển, đặc biệt là các đơn vị có tàu lớn như: Nosco, Vosco, Vinaship, Vissai… nên thuê được tàu lớn giá rẻ, đảm bảo cung cấp đủ nguồn cung cho khách hàng. Mặt hàng thạch cao được triển khai mạnh vào năm 2015 đến nay cũng đạt được kết quả kinh doanh ấn tượng. Là năm thứ 2 nhập khẩu thạch cao Oman để cung cấp cho thị trường nội địa nên bộ phận cũng đã có nhiều kinh nghiệm hơn. Thị trường miền Nam tương đối ổn định, thị trường miền Bắc còn gặp nhiều khó khăn khi phải cạnh tranh về giá và thị phần, đa số khách hàng trả tiền mua hàng bằng việc đổi clinker nên phần nào bị động về thời gian lấy hàng và vốn xoay vòng kinh doanh của Công ty. Riêng thạch cao Thái là mặt hàng truyền thống của Công ty vẫn mang lại lợi nhuận đều trong các năm và tạo được uy tín trên thị trường miền Nam. Nhìn chung, năm qua là một năm rất nỗ lực và thành công của bộ phận kinh doanh nội địa.

❖ **Mặt hàng gỗ**: Diễn biến thị trường gỗ năm 2016 không nhiều thuận lợi về giá cả và nguồn như các năm trước đây. Nguồn hàng nhập khẩu của Công ty chủ yếu đến từ Châu Phi, Lào, Campuchia và một số ít từ trong nước. Tuy nhiên, hiện tại chỉ còn nguồn nhập chính từ Châu Phi và 1 ít từ Campuchia, nguồn từ Lào gần như không có, do Chính phủ Lào cấm xuất. Bên cạnh đó, giá cả cũng biến động thất thường làm ảnh hưởng đến việc nhập hàng của Công ty. Ngoài ra, nhu cầu của khách hàng trong nước cũng khác nhau. Do vậy, Công ty chỉ nhập những loại gỗ đã có khách hàng truyền thống và dễ bán như: gỗ căm xe, gỗ papao. Song song đó, chiến lược nhập về kinh doanh thêm loại gỗ: Doussie, Bubinga, Toli, Pachyloba lại không gặp thuận lợi do thị trường chưa ưa chuộng loại gỗ này, chưa có khách hàng tiềm năng nên hàng nhập về còn tồn nhiều dẫn đến hiệu quả kinh doanh mặt hàng này không như mong muốn.

❖ **Mặt hàng Ngói màu:** Năm 2016 đánh dấu sự cải tổ và thay đổi lớn về cơ chế quản lý bằng việc tái cấu trúc 2 Nhà máy sản xuất ngói màu tại Quận 9 và Bình Chánh để kêu gọi các nhà đầu tư có tâm huyết, am hiểu ngành nghề để cùng tham gia điều hành mặt hàng ngói. Với việc tái cấu

trúc 2 nhà máy ngói bước đầu đã mang lại kết quả khá khả quan khi nhận được sự quan tâm đặc biệt từ Hội đồng quản trị cũng như Ban Tổng Giám đốc nên mẫu mã được cải tiến, giá cả cũng được điều chỉnh linh hoạt phù hợp với thị trường tạo nên một lợi thế cạnh tranh cao. Cụ thể, sau 04 tháng kể từ khi chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần sản lượng ngói sản xuất và bán ra tăng trên 30% so với lúc chưa tái cấu trúc. Mặc dù lợi nhuận mang lại chưa cao nhưng qua đây cũng khẳng định việc tái cấu trúc 2 Nhà máy ngói là chủ trương đúng của Ban Tổng giám đốc trong việc cải tổ cách thức quản lý đối với mặt hàng ngói của Công ty. Để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh đối với mặt hàng ngói trong thời gian tới, Công ty dự kiến di dời 2 Nhà máy đến địa điểm mới nhằm tiết giảm tối đa chi phí thuê mặt bằng, cũng như thuận tiện cho việc giao hàng cho khách.

❖ **Mặt hàng Sắt thép**: Năm 2016 được coi là năm của thử thách và cơ hội đối với ngành Thép Việt Nam. Những tháng đầu năm, ngành thép gặp nhiều khó khăn do đối mặt với lượng thép nhập khẩu ồ ạt từ nước ngoài, đặc biệt là từ Trung Quốc. Cạnh tranh gay gắt, tiêu thụ khó khăn, giá bán thấp ảnh hưởng tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp. Tuy nhiên sang đầu quý 2 đã có sự phục hồi tích cực. Nhu cầu tăng, giá thép trong nước cũng tăng theo xu hướng tăng mạnh của thị trường thế giới. Thị trường bất động sản ấm lên tác động mạnh đến thị trường sắt thép cùng phát triển theo. Các doanh nghiệp sản xuất thép đều đẩy mạnh sản xuất tiêu thụ, cũng như nhập khẩu đáp ứng tối đa nhu cầu thị trường sắt thép, đem lại hiệu quả sản suất kinh doanh cao. Tính đến tháng 12 năm 2016 cho thấy, sản xuất thép có sự tăng trưởng hơn so với năm 2015. Cụ thể, sản xuất các sản phẩm thép của năm 2016, tổng lượng thép sản xuất của toàn ngành đạt trên 16 triệu tấn, tăng 21,4% so với cùng kỳ năm 2015. Bán hàng sản phẩm thép các loại cũng tăng đáng kể. Tổng lượng thép tiêu thụ trong năm qua đạt trên 14 triệu tấn, tăng 27,1% so với cùng kỳ năm 2015. Bên cạnh đó, tình hình nhập khẩu thép của Việt Nam cũng tăng mạnh, số lượng thép nhập khẩu đã đạt trên 18 triệu tấn (tăng 27,4%), giá trị đạt trên 8 tỷ USD (tăng hơn 700 triệu USD) so với cùng kỳ năm 2015. Trước diễn biến của thị trường thép có sự tăng trưởng đáng kể. Trong năm qua, nhờ sự bám sát và nhận định thị trường trong nước và quốc tế, Bộ phận thép của DIC đã linh động nhập hơn 20.000 tấn thép với giá rẻ và bán hàng vào thời điểm giá tốt, đem lại kết quả khả quan trong năm 2016. Đây là năm mặt hàng thép của DIC đánh dấu một sự tăng trưởng đáng kể về cả doanh thu và lợi nhuận đóng góp đáng kể vào kết quả kinh doanh của toàn Công ty.

❖ **Mặt hàng than cám:** Là mặt hàng được Công ty xác định sẽ đóng góp chính trong năm 2016. Đây là bước đi mới trong việc mở rộng thêm ngành nghề chính cho công ty. Xác định đây là mặt hàng quan trọng, đầu năm công ty đã ký được hàng loạt hợp đồng lớn để cung cấp than cho các nhà máy nhiệt điện trong nước, các nhà máy xi măng với tổng sản lượng vào khoảng 720.000 tấn/năm. Đây là hợp đồng rất lớn so với tổng sản lượng than mà DIC cung cấp trong năm 2015 là 175.000 tấn. Tuy nhiên, do những điều kiện khách quan, khách hàng có những thay

đổi lớn về nhân sự lãnh đạo cấp cao, nên việc cung cấp than phải ngừng lại để đàm phán. Việc này đã làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của mặt hàng than trong năm 2016. Tuy vậy, Phòng kinh doanh than vẫn duy trì triển khai mạnh việc thương mại để tìm kiếm thêm cơ hội lợi nhuận. Khách hàng chủ yếu là các nhà máy xi măng khu vực miền Bắc và miền Trung, hình thức kinh doanh hiện tại chủ yếu là hàng đổi hàng và bù trừ công nợ, than đổi clinker hoặc xi măng.

Để tiếp tục đẩy mạnh mặt hàng than trong năm 2017, trong tháng 12 Công ty đã tham gia dự thầu gói thầu cung cấp than cho 2 Nhà máy nhiệt điện là Nhiệt điện Duyên Hải 3 thuộc cụm nhiệt điện Duyên Hải tại Tỉnh Trà Vinh và Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 thuộc cụm nhiệt điện Vĩnh Tân tại Tỉnh Bình Thuận, với Tổng giá trị 02 gói thầu dự kiến vào khoảng 318 triệu USD. Ngày 22/02/2017 DIC đã trúng thầu Dự án Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 với gói thầu số 12: "Cung cấp than nhập khẩu phục vụ chạy thử, nghiệm thu Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 (trực thuộc EVN)" với khối lượng cung cấp cho gói thầu là 922.450 tấn, tổng giá trị hợp đồng ước tính 1.100 tỷ đồng (≈ 47,8 triệu USD), thời gian thực hiện từ tháng 5/2017 đến tháng 5/2018 và đã tiến hành ký kết hợp đồng vào ngày 28/03/2017. Có thể thấy rằng, dù trong bối cảnh kinh tế khó khăn nhưng tập thể DIC vẫn luôn cố gắng hết mình để tìm kiếm những dự án, những hoạt động đầu tư có thể mang lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

- **Doanh thu của các công ty con của DIC-Intraco:**

ĐVT: triệu đồng

Đơn vị	2016 (Kế hoạch)	2016 Thực hiện	So sánh Thực hiện - Kế hoạch
Bình Phước	70.064	57.490	82,1%
Phú Thọ	246.000	159.360	64,8%
DIC Đà Nẵng	18.182	14.490	79,7%
DIC Đà Lạt	10.631	9.557	89,9%
DIC Energy	14.500	5.794	40%
Cty Minh Phong	900.000	267.848	29,8%

❖ **<u>Chi nhánh DIC Bình Phước (chuyên sản xuất xi măng):</u>** Nhìn nhận được những yếu kém nội tại trong năm cũ. Trong năm 2016, nhờ sự quan tâm đặc biệt và chia sẻ từ phía Công ty mẹ là nền tảng để Chi nhánh vượt qua những khó khăn trước mắt. Chi nhánh quyết tâm cải tiến đổi mới trong sản xuất bằng việc cho nâng cấp, bảo dưỡng và đầu tư mới máy móc đã làm cho hệ thống máy móc hoạt động ổn định, công suất nhà máy khá hơn, chất lượng sản phẩm đã được cải thiện, đội ngũ kỹ thuật có tay nghề, nhân viên kinh doanh - giao nhận đáp ứng được công việc hiện tại. Ngoài ra, việc cung cấp nguồn nguyên liệu đầu vào cũng khá ổn định. Chi nhánh Bình

Phước đã thiết lập quan hệ cung ứng với nhiều nhà phân phối lớn tại Đắc Nông và là đối tác sản xuất gia công cho xi măng Hà Tiên, Fico, Cẩm Phả, Thăng Long…. thương hiệu xi măng DIC-Intraco đã được người tiêu dùng khu vực miền Nam biết đến. Hình thức tiếp thị sản phẩm của Chi nhánh Bình Phước hiện tại là chào hàng trực tiếp cho các đại lý, cửa hàng và các dự án xây dựng, chưa sử dụng kênh quảng cáo, mạng điện tử để mở rộng đối tượng khách hàng trên diện rộng. Tuy nhiên, Kết quả kinh doanh vẫn chưa đạt được so với kế hoạch đề ra trong năm 2016. Sản lượng chỉ đạt 51.500 tấn đạt tỷ lệ 85,3% kế hoạch năm, lợi nhuận 300 triệu đồng đạt 17,6% kế hoạch năm. Nguyên nhân không đạt do giá thành nguyên vật liệu đầu vào của Nhà máy còn khá cao, chi phí cho việc bảo trì và cải tiến máy móc tăng nhiều dẫn đến giá thành thành phẩm cao; thị trường phân phối tại Đắc Nông bị giảm mạnh do đối tác chuyển qua phân phối cho Fico; Ngoài ra, vấp phải sự cạnh tranh của các đối thủ về giá cả, chính sách bán hàng, thêm nữa là giá vận chuyển từ nhà máy đến khách hàng tăng cao dẫn đến hiệu quả không đạt.

❖ **Chi nhánh Phú Thọ (sản xuất và liên doanh lò quay clinker):** Đây là năm chi nhánh nhận được sự giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi của Ban Tổng Giám đốc Công ty mẹ. Tuy nhiên, năm 2016 là năm nhiều biến động theo chiều hướng giá xuống, nhà máy lại nằm ở vị trí không thuận lợi trong công tác vận chuyển lưu thông, máy móc cũng đang trong quá trình đại tu sửa chữa lớn nên thành phẩm của nhà máy chất lượng chưa cao, giá thành sản xuất lại cao hơn so với mặt bằng chung ở khu vực, nên việc giải phóng hàng cho chi nhánh cũng tạo áp lực rất lớn cho hoạt động kinh doanh chung của Chi nhánh về hiệu quả. Kết quả hoạt động kinh doanh của Chi nhánh năm 2016 chưa đạt như kế hoạch đề ra, sản lượng chỉ đạt 161.766 tấn, doanh thu đạt khoảng 160 tỷ đồng, lợi nhuận âm 6,3 tỷ đồng.

Ngoài ra, trong năm 2016, Chi nhánh đã chính thức vận hành Trạm nghiền xi măng tại TP. Việt Trì – Phú Thọ. Đây là Trạm nghiền xi măng liên doanh giữa Công ty CP Đầu tư và Thương mại DIC và Công ty CP Phát triển Sài Gòn (XM Sài Gòn). Trạm nghiền xi măng liên doanh này có công suất thiết kế vào khoảng 450.000 tấn/năm, với Tổng số vốn đầu tư là 50 tỷ. Trong đó DIC chiếm trên 55%. Trạm nghiền xi măng liên doanh này sẽ cho ra sản phẩm mới mang thương hiệu "**Xi măng DIC Việt Trì** và **Xi măng DIC Phú Thọ**" và đã được đưa ra ngoài thị trường chính thức vào đầu tháng 11/2016. Sản lượng của Trạm nghiền này vào khoảng 30.000 tấn/tháng. Trong đó dùng cho xuất khẩu khoảng 10.000 tấn/tháng, phân phối trong nội địa khoảng 20.000 tấn/tháng. Doanh thu dự kiến vào khoảng hơn 30 tỷ/tháng và khoảng hơn 360 tỷ/năm.

❖ **Tình hình hoạt động các Công ty con liên doanh liên kết:**

- Công ty Cổ phần Vận tải Minh Phong vẫn là Công ty hoạt động hiệu quả nhất trong tất cả các công ty con của DIC, góp phần rất lớn vào kết quả kinh doanh hợp nhất của DIC-Intraco. Tuy nhiên, trong năm 2016 cũng giống như Công ty mẹ, do ảnh hưởng từ thị trường nước ngoài cũng như các chính sách thuế mới đã làm ảnh hưởng khá lớn đến kết quả kinh doanh

của Công ty năm 2016. Doanh thu và lợi nhuận không đạt như kế hoạch đề ra. Cụ thể Doanh thu đạt 267,848 tỷ đạt 29,8%, lợi nhuận trước thuế đạt 7,2 tỷ đạt 42% so với kế hoạch.

- Đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC Đà Nẵng, hoạt động chủ yếu là sản xuất và kinh doanh ngói màu xi măng cung cấp cho thị trường trong nước tại khu vực Miền Trung và Tây Nguyên. Về sản lượng thực hiện năm 2016 đạt 157.131 m^2 viên đạt 84,9% so với kế hoạch năm. Doanh thu đạt 14,5 tỷ đạt 79,72% so với kế hoạch, lợi nhuận âm 100 triệu đồng. Việc giá trị doanh thu không đạt kế hoạch và lợi nhuận âm là do tình hình xây dựng ở các trung tâm thành phố lớn miền trung như Đà Nẵng chậm lại, đa số các công trình ở đây là nhà phố sử dụng mái bê tông cốt thép bằng. Do đó đã hạn chế doanh số bán hàng ngói màu của công ty. Bên cạnh đó, các công ty ngói màu ở mỗi tỉnh đều có và đa số trong giai đoạn mới thành lập nên các công ty này hạ giá thành và tăng cường PR để canh tranh đưa sản phẩm của họ vào thị trường, dẫn đến việc thị phần của công ty ngày một giảm.

- Cũng là Công ty chuyên sản xuất và kinh doanh ngói màu như DIC Đà Nẵng nhưng do địa điểm đặt không thuận lợi cho công tác triển khai bán hàng dẫn đến chi phí đầu vào cao, khó cạnh tranh được với các đối thủ, nên trong năm 2016 Công ty Cổ phần DIC Đà Lạt lỗ, sản lượng thực hiện 95.757 m^2 đạt 89% kế hoạch, doanh thu 9,557 tỷ đạt 89,9% kế hoạch và lợi nhuận âm khoảng 941 triệu đồng. Đứng trước việc thua lỗ nhiều năm qua, Ban TGĐ đã quyết định cải tổ lại toàn bộ cơ cấu nhân sự quản lý cấp cao tại DIC Đà Lạt, áp dụng các chính sách kinh doanh mới nhằm kích thích hoạt động kinh doanh của DIC Đà Lạt và bước đầu đã mang lại kết quả khá khả quan. Đây là tín hiệu đáng mừng để DIC Đà Lạt vững tin trong năm 2017.

- DIC Energy là Công ty chuyên sản xuất viên nén gỗ, nhà máy sản xuất đặt ở Kon Tum, nằm trong khu vực có nguyên liệu đầu vào: mìn, cưa củi cành cao su, dăm bào luôn dồi dào và nguồn lao động rẻ ổn định. Thực tế, Nhu cầu tiêu thụ gỗ viên nén trên thế giới rất lớn vì đây là nguồn nguyên liệu tái tạo carbon trung tính thay thế nguồn nguyên liệu hóa thạch. Đây cũng là nguồn nguyên liệu sinh khối chất lượng cao nhất với tro thải ít, khí thải sạch và nhiệt trị cao. Thị trường tiêu thụ viên gỗ nén Hàn Quốc là thị trường tiêu thụ lớn nhất thế giới, tính tới cuối năm 2014, Việt Nam là nước cung cấp lớn nhất cho thị trường này. Tuy nhiên thời gian qua nước này đã bắt đầu giảm lượng hàng nhập khẩu từ VN. Đặc biệt, giá dầu thô sụt giảm mạnh trong vài tháng qua đã khiến cho nhu cầu sử dụng năng lượng tái tạo chững lại… Năm 2016, hoạt động sản xuất và kinh doanh của DIC Energy gặp nhiều sức ép về nhu cầu tiêu dùng và giá cả. Kontum mùa mưa kéo dài nên giá nguyên liệu đầu vào tăng, thu mua không được sản lượng cao, thành phẩm bị hội ẩm nhiều nên chi phí sàng sấy lại tốn kém mà chất lượng hàng vẫn không đảm bảo uy tín đối với đối tác. Năm 2016, doanh thu chỉ đạt khoảng 5,8 tỷ và lỗ khoảng 3,2 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2016	2015	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	912.036	947.747	(3,77%)
Tài sản dài hạn	323.054	312.612	3,34%
Tổng tài sản	**1.235.090**	**1.260.359**	**(2%)**

b. Tình hình nợ phải trả

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2016	2015	% Tăng/giảm
Nợ ngắn hạn	864.735	903.383	(4,28%)
Nợ dài hạn	76.979	58.132	32,42%
Nợ phải trả	**941.714**	**961.515**	**(2,06%)**

Khoản mục nợ phải trả của Công ty năm 2016 giảm 2,06% và thay đổi không đáng kể so với năm 2015. Trong đó, nợ ngắn hạn giảm 4,28% và nợ dài hạn tăng 32,42% so với cùng kỳ năm trước. Sở dĩ có sự tăng lên đáng kể đó là do khoản mục vay và nợ thuê tài chính dài hạn tăng do trong năm Công ty thực hiện vay nợ để mua sắm máy móc thiết bị, nhà xưởng và đầu tư mua dây chuyền sản xuất Xi măng – Clinker.

3. Cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Với mục tiêu ngày một công khai, tự động hóa và nâng cao hiệu quả một số công tác quản lý, tổ chức cán bộ, Công ty đã từng bước tìm hiểu và ứng dụng khoa học công nghệ như: áp dụng chỉ số KPI trong toàn Công ty để đánh giá đúng mức độ thực hiện công việc của tất cả CBCNV nhằm cải thiện chất lượng và hiệu quả công việc của nhân viên góp phần làm giảm chi phí và tăng năng suất lao động.
- Quản lý hàng tồn kho linh hoạt, đáp ứng nhu cầu cung cấp cho khách hàng và nhu cầu kinh doanh của Công ty.
- Công tác tài chính linh hoạt, huy động vốn kịp thời đảm bảo nguồn vốn phục vụ hoạt động của Công ty. Nâng cấp phần mềm kế toán, công tác ghi chép sổ sách rõ ràng, minh bạch.

4. Kế hoạch phát triển

- Năm tài chính 2016 vừa khép lại, chứng kiến những gam màu trầm lặng của tình hình kinh tế - chính trị thế giới, hầu hết các tổ chức và chuyên gia quốc tế đều nhận định rằng "Việt Nam là một điểm sáng về tăng trưởng kinh tế tại Đông Nam Á trong năm qua".
- Năm 2017 được nhận định sẽ tiếp tục có những diễn biến phức tạp cùng với nhiều thách thức và cơ hội đan xen. Động thái tăng lãi suất điều hành của FED cùng với việc rút khỏi hiệp định TPP của Mỹ có thể khiến làn sóng FDI vào Việt Nam suy giảm, lượng vốn đầu tư sẽ rút khỏi các nước đang phát triển và chuyển sang đầu tư vào thị trường Mỹ. Điều này sẽ gây bất lợi cho Việt Nam trong việc thu hút vốn đầu tư từ nước ngoài dẫn đến việc hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội trong năm nay sẽ gặp nhiều khó khăn. Giá dầu thô hiện đang có xu hướng tăng do các nước xuất khẩu đạt được đồng thuận về việc cắt giảm sản lượng khai thác từ tháng 1/2017, mặc dù điều này là có lợi cho các cân ngân sách nhà nước nhưng lại tạo ra sức ép lạm phát trong nước. Tuy nhiên, với việc chính sách tiền tệ thận trọng, giá cả hàng hóa thế giới không có sự tăng đột biến thì chỉ số giá tiêu dùng sẽ phụ thuộc vào lộ trình điều chỉnh giá các mặt hàng nhà nước quản lý, đặc biệt là giá điện, dịch vụ y tế, giáo dục và giá lương thực thực phẩm. Do đó, diễn biến giá các mặt hàng này sẽ đặt nhiệm vụ kiềm chế lạm phát trung bình tăng không quá 4% trước thách thức lớn.
- Tăng trưởng kinh tế thế giới đang có dấu hiệu chững lại và quay về xu hướng chủ nghĩa bảo hộ. Theo dự báo của một số tổ chức quốc tế thì kinh tế thế giới năm 2017 sẽ có dấu hiệu phục hồi khả quan hơn năm 2016, tuy nhiên sự phục hồi sẽ không đồng đều ở các khu vực. Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo tốc độ tăng trưởng của kinh tế thế giới năm 2017 đạt 3,4%. Trong đó, tăng trưởng kinh tế của Mỹ được dự báo chỉ đạt 2,3% trong khi dự báo kinh tế khu vực đồng Euro có sự suy giảm nhẹ. Tăng trưởng của Trung Quốc được dự báo chỉ đạt khoảng 6,1%, là mức tăng trưởng thấp nhất kể từ năm 1990. Thương mại thế giới và dòng vốn đầu tư toàn cầu cũng tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tốc độ tăng trưởng GDP của các nền kinh tế mới nổi đang chậm lại, trong khi sự phục hồi của các nền kinh tế phát triển vẫn chưa thực sự vững chắc.
- Đối với Việt Nam, năm qua đã chứng kiến những cú sốc liên tiếp từ tình hình chính trị thế giới và khó khăn khi phải đối mặt với những vẫn đề nội tại trong nước như thiên tai, môi trường biển... Tuy vậy, hầu hết các chỉ số kinh tế vĩ mô của Việt Nam đều được cải thiện tạo ra nhiều triển vọng trong việc duy trì ổn định kinh tế vĩ mô. Với tình hình trên,

Nghị quyết của Quốc hội đã đặt ra một số mục tiêu cụ thể cho năm 2017 như: tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 6,7%, lạm phát bình quân khoảng 4%, tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu khoảng 6 - 7%, nhập siêu khoảng 3,5% kim ngạch xuất khẩu...

- Với dự báo tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam như thế, Hội đồng quản trị cùng Ban Tổng Giám đốc Công ty xin đề ra kế hoạch để phấn đấu hoàn thành trong năm tới như sau:

  - Kế hoạch Doanh thu thuần hợp nhất 3.495 tỷ đồng (138% TH 2016)
  - Kế hoạch Lợi nhuận hợp nhất trước thuế 37,5 tỷ đồng (188% TH 2016)
  - Kế hoạch Doanh thu thuần Cty mẹ 2.542 tỷ đồng (141% TH 2016)
  - Kế hoạch Lợi nhuận Cty mẹ trước thuế 28,3 tỷ đồng (214% TH 2016)
  - Kế hoạch cổ tức 5% - 10%

Để đạt kế hoạch kinh doanh năm 2017, Ban lãnh đạo đã họp từng phòng ban tiếp nhận những ý kiến, kiến nghị và định hướng như sau:

❖ **Đối với vấn đề sản xuất:**

- Đầu tư máy móc thiết bị, cải thiện kỹ thuật, nâng cao tay nghề của đội ngũ cán bộ - công nhân nhằm tăng năng suất lao động. Đồng thời tăng cường trách nhiệm quản lý của Giám đốc, trưởng các bộ phận sản xuất trong vấn đề theo dõi quá trình làm việc, lập báo cáo định kỳ để Ban Tổng Giám đốc có những chỉ đạo kịp thời góp phần đảm bảo quá trình hoạt động sản xuất được diễn ra liên tục và có hiệu quả.
- Kiểm soát chi phí, theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả của các nguyên vật liệu cũng như các mặt hàng kinh doanh của Công ty, nắm bắt nhu cầu thị trường để tính toán thời điểm mua vào - bán ra sao cho hợp lý nhất nhằm giảm thiểu chi phí, tăng lợi nhuận đồng thời đảm bảo nhu cầu sản xuất của Công ty và đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ của thị trường.
- Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống sản xuất nhằm tạo ra được nhiều sản phẩm mới, chất lượng tốt để nâng cao sức cạnh tranh của Công ty so với các doanh nghiệp cùng ngành.

❖ **Đối với vấn đề kinh doanh**

- Mảng xuất khẩu năm 2017 sẽ gặp nhiều khó khăn và khó lường trước được biến động giá cả của thị trường nước ngoài. Mặc dù Công ty luôn ký hợp đồng nguyên tắc giá và sản lượng vào cuối mỗi năm để chốt kế hoạch cho năm sau. Tuy nhiên khi mặt bằng giá giảm quá sâu thì việc linh hoạt điều chỉnh giá cho phù hợp và cân nhắc theo từng thời điểm để

hỗ trợ cũng như đồng hành cùng khó khăn với khách hàng. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc cùng trưởng bộ phận sẽ nỗ lực tìm kiếm thêm khách hàng mới, có chính sách điều phối hàng một cách phù hợp và ưu tiên đẩy mạnh lấy hàng clinker, xi măng từ nhà máy của Công ty.

- Mảng kinh doanh nội địa sẽ có chế tài phạt thưởng cụ thể đối với tập thể, cá nhân trong trường hợp hao hụt hàng hóa trong quá trình xếp dỡ và phạt chậm giải phóng tàu xà lan.
- Nghiên cứu và khai thác thị trường các mặt hàng bột đá, bột vôi, bột dolomite, xỉ, than...
- Giám sát chặt chẽ công tác bán hàng, tiếp thị. Rà soát lại các thị trường, khu vực doanh số giảm để có chính sách chăm sóc phù hợp vực dậy thị phần. Bên cạnh đó duy trì mối quan hệ với các khách hàng đại lý hiện có và tìm thêm đại lý mới để kịp thời đáp ứng hàng thiếu, hàng lẻ cho khách hàng.
- Lên kế hoạch cụ thể trong kinh doanh để lên tiến độ sản xuất phù hợp với nhu cầu tiêu thụ, tránh việc hàng tồn kho quá lớn.
- Phối hợp với các bộ phận khác để thông tin được thông suốt, kịp thời và đúng tiến độ thời gian thanh toán và thu hồi công nợ.
- Báo cáo, giao ban liên tục với Ban Tổng giám đốc để nhận được sự tham vấn chỉ đạo chiến lược kinh doanh theo từng thời điểm. Chủ động lập dự trù kinh phí chiến lược marketing, khuyến mãi... nhằm quảng bá thương hiệu, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm để trình lên ban lãnh đạo phê duyệt.
- Lên kế hoạch cắt giảm, có thể là giải thể bộ phận có những mặt hàng kinh doanh không mang lại hiệu quả liên tục trong nhiều năm.

❖ **Đối với vấn đề tài chính**

- Các bộ phận kinh doanh lập phương án, kế hoạch chuẩn bị vốn cho các hoạt động một cách định kỳ và đột xuất theo từng thời điểm, tiến độ sản xuất kinh doanh để có thể chủ động linh hoạt trong việc luân chuyển vốn, đảm báo quá trình hoạt động kinh doanh được diễn ra liên tục và không bị gián đoạn. Đặc biệt, tránh trường hợp không thanh toán kịp cho nhà cung cấp và đơn vị vận chuyển dẫn đến tình trạng khó khăn cho việc tiếp cận hàng giá rẻ, thuê tàu giá thấp làm giảm hiệu quả kinh doanh cũng như mất uy tín với khách hàng.

- Kiểm tra và theo dõi sát sao việc thực hiện chính sách bán hàng trả chậm, tiến độ và khả năng thanh toán đúng hạn tiền nợ bán hàng, đề xuất các biện pháp thu hồi nợ quá hạn, nợ khó đòi...
- Duy trì tốt mối quan hệ với các tổ chức tín dụng để tạo lợi thế về nguồn vốn vay và sự bảo lãnh để tham gia dự thầu, bảo lãnh mua hàng... khi Công ty có nhu cầu.
- Xây dựng kiểm soát nội bộ có hiệu quả nhằm ngăn ngừa mọi rủi ro trong công tác kế toán.
- Xây dựng hệ thống kế toán quản trị nhằm cung cấp cho Ban điều hành những thông tin kế toán kịp thời, phục vụ công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

❖ **Đối với vấn đề quản trị nhân sự và tổ chức bộ máy**

- Cơ cấu lại bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, sử dụng và bố trí nguồn nhân sự một cách hợp lý để giảm chi phí quản lý.
- Chuẩn hóa bộ máy Ban lãnh đạo Công ty và bộ phận kinh doanh phù hợp với hoạt động kinh doanh.
- Tuyển dụng thêm những lao động có năng lực bổ sung vào vị trí còn thiếu, còn yếu về chuyên môn.
- Có chính sách trả lương tương xứng với khả năng làm việc và cống hiến của từng người lao động để thu hút nhân tài ở những vị trí quan trọng.

PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

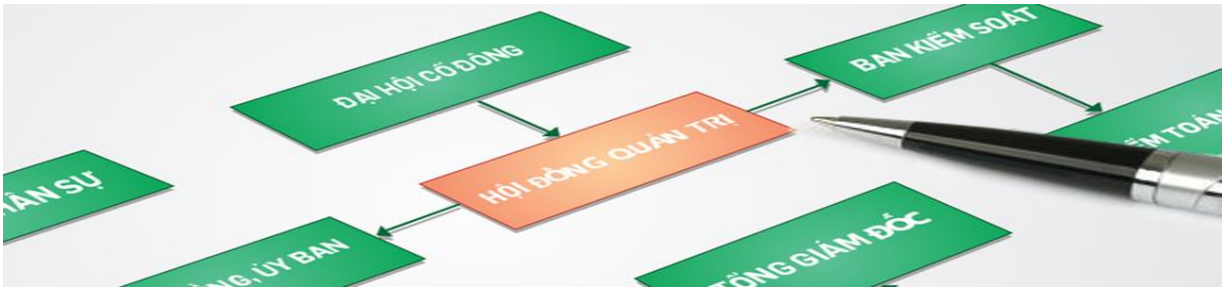

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Nhìn chung, nền kinh tế Việt Nam trong năm nay đã phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức đến từ trong và ngoài nước. Năm 2016 đã khép lại với kết quả tăng trưởng kinh tế không đạt, GDP đạt 6,21% thấp hơn năm trước, nhưng các chỉ số kinh tế vĩ mô về cơ bản là ổn định, lạm phát duy trì ở mức thấp 4,74% dưới 5% so với kế hoạch đề ra. Điều này thể hiện chính sách tiền tệ đang được điều hành ổn định, giúp ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát.

Trong năm qua, Hội đồng Quản trị đã sát cánh cùng Ban Tổng Giám đốc trong mọi hoạt động, đặc biệt theo dõi giá cả thị trường, nắm bắt thời cơ giải phóng hàng tồn kho cho Công ty, tập trung phát triển và đầu tư thương mại cho các mặt hàng mới. Tuy nhiên, xét trên thị trường xuất khẩu, Công ty lại gặp rất nhiều khó khăn do tính chất đặc thù của ngành, tính cạnh tranh ngày càng gay gắt ở cả thị trường nội địa và xuất khẩu, phải nói đến đó là mặt hàng clinker, xi măng – mặt hàng chủ đạo chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu doanh thu của DIC. Điều này đã ảnh hưởng tới hiệu quả kinh doanh của Công ty trong năm qua. Kết quả kinh doanh của Công ty chưa đạt được kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông đề ra khi Doanh thu thuần chỉ đạt 1.875 tỷ, lợi nhuận trước thuế 18,3 tỷ, lợi nhuận sau thuế 12,6 tỷ.

Hội đồng quản trị ghi nhận sự đoàn kết, gắn bó của cán bộ công nhân viên với Công ty trong giai đoạn hoạt động của công ty đang cần phải tái cấu trúc toàn diện, khi thu nhập bình quân chỉ vừa đủ đảm bảm bảo đời sống của nhân viên. Đồng thời, ghi nhận sự linh hoạt trong công tác quản lý điều hành để vượt qua những thử thách của nền kinh tế và mặc dù chưa đạt kết quả như mong muốn, nhưng nhìn chung vẫn tốt hơn so với một số doanh nghiệp cùng ngành nghề.

2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Trong năm 2016, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai, thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc cũng đã theo dõi sát sao tình hình hoạt động của Công ty trên tất cả các phương diện, đưa ra nhiều giải pháp tốt để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như: các giải pháp nhằm quản trị chặt chẽ chi phí sản xuất, chú trọng đầu tư vào các mặt hàng có triển vọng phát triển, tìm kiếm các dự án đầu tư với hy vọng mang lại lợi nhuận cho doanh nghiệp. Trong năm qua, tình hình kinh tế khó khăn và bất ổn nhưng Ban Tổng Giám đốc đã rất cố gắng và nỗ lực trong việc hoàn thành chỉ tiêu đề ra. Mặc dù kết quả không như mong đợi, nhưng Hội đồng Quản trị đánh giá rất cao tinh thần và trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và phát triển Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

- Đối với hoạt động sản xuất: Đảm bảo chất lượng sản phẩm là ưu tiên hàng đầu để giữ vững thương hiệu. Kiện toàn hệ thống sản xuất, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động các dây chuyền, tiết giảm tối đa chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và chi phí vận hành máy móc thiết bị, hạ giá thành sản phẩm, đảm bảo sản xuất an toàn, liên tục.

- Đối với hoạt động thương mại: Củng cố và khẳng định vị thế là công ty hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp Clinker cho thị trường trong nước và khu vực Châu Á. Đẩy mạnh vai trò của Bộ phận Nghiên cứu Thị trường và kinh doanh. Tăng cường mở rộng và tìm kiếm thêm thị trường xuất khẩu. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chi nhánh phân phối – bán lẻ bằng việc hoàn thiện cơ chế điều hành thông qua các chính sách và cơ chế giám sát, kiểm soát chặt chẽ.

  - Triển khai thực hiện, nghiên cứu và xúc tiến đầu tư đối với các dự án đã trúng thầu, cụ thể như: Hợp đồng cung cấp đá vôi cho khách hàng Ấn Độ trong 3 năm (2017 - 2019) và dự án Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 với gói thầu số 12: "Cung cấp than nhập khẩu phục vụ chạy thử, nghiệm thu Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4 (trực thuộc EVN)". Bộ phận Kinh doanh cần lên kế hoạch cụ thể, báo cáo chi tiết tiến độ thực hiện cho Ban Tổng Giám đốc để kịp thời xử lý với những tình huống bất ngờ, đảm bảo nguồn lực về tài chính nhằm tạo điều kiện hoàn thành tốt nhất các hợp đồng kinh tế trên. Ước tính tổng giá trị hai gói thầu trên vào khoảng hơn 3.000 tỷ đồng sẽ đóng góp một phần doanh thu và lợi nhuận lớn cho DIC. Vì vậy, đây là vấn đề được Ban Tổng Giám đốc đặc biệt quan tâm và chú trọng theo dõi.

- Bên cạnh đó, tập trung đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động kinh doanh Nông sản – mặt hàng vừa mới được đưa vào kinh doanh trong đầu năm nay. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, tìm hiểu thị trường cũng như tìm kiếm khách hàng, tạo cơ hội để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển mặt hàng này trong tương lai.

- Đối với hoạt động marketing: Đẩy mạnh công tác phát triển quảng bá thương hiệu, tiếp tục thực hiện các chương trình tiếp thị sáng tạo, đa dạng, hiệu quả để xây dựng chuỗi thương hiệu mạnh, thân thiện và hướng đến cộng đồng.

- Đối với hoạt động đầu tư: Tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án đang đầu tư hoặc tái cơ cấu các khoản đầu tư chưa hiệu quả, đặc biệt là Dự án Trạm nghiền xi măng Bến Tre. Các thủ tục về hành chính về cơ bản đã hoàn tất, Công ty đang tiến hành thuê đơn vị nhà thầu có kinh nghiệm và uy tín liên quan đến: tư vấn thiết kế, khảo sát, thăm dò địa chất, kế hoạch rà soát bom mìn, cung cấp trang thiết bị, máy móc cho dự án. Dự kiến khi dự án đi vào hoạt động sẽ đáp ứng nguồn hàng cung cấp xi măng cho toàn bộ khu vực miền Tây nam bộ và các tỉnh thành phía Nam, đồng thời sẽ đóng góp doanh thu đáng kể cho Công ty trong thời gian tới.

PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng Quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

STT	Tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Chức vụ tại các tổ chức khác
1.	Ông Nguyễn Đức Hải	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Cử nhân kinh tế	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Minh Phong.
2.	Ông Dương Đình Thái	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân kinh tế	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại DIC Đà Nẵng. Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần 720
3.	Ông Nguyễn Văn Quyến	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế	Phó Chủ tịch HĐQT CTCP DIC số 1; Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng – Gạch ngói Tuynel Long Hương; Phó Phòng Tài chính - Kế toán Công ty Đầu tư Phát triển - Xây Dựng.
4.	Bà Vũ Thị Hoa	Thành viên HĐQT	Cao đẳng	
5.	Bà Lê Thị Thúy Nga	Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP 720

b. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong niên độ tài chính 2016, Hội đồng Quản trị đã tiến hành 08 cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời đưa ra những chủ trương, quyết sách trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

c. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị bao gồm như sau

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đức Hải	Chủ tịch HĐQT	8	100%	
2	Ông Dương Đình Thái	Phó Chủ tịch HĐQT	8	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Quyến	Thành viên	8	100%	

4	Bà Vũ Thị Hoa	Thành viên	8	100%	
5	Bà Lê Thị Thúy Nga	Thành viên	8	100%	

d. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Tổng Giám đốc

+ Theo dõi việc lập Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và hợp nhất QI/2016, QII/2016, QIII/2016, QIV/2016, Báo cáo soát xét 6 tháng và Báo cáo kiểm toán năm 2016.
+ Giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc triển khai và thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị.
+ Phối hợp và giám sát thực hiện công tác bảo lãnh vay vốn tại Ngân hàng TMCP để tài trợ hoạt động kinh doanh.
+ Chỉ đạo công tác kiện toàn, công tác quản trị tại văn phòng Công ty, các nhà máy và các công ty con.
+ Sâu sát cùng Ban Giám đốc tiến hành các biện pháp thúc đẩy kinh doanh trong tình hình kinh tế khó khăn.
+ Phối hợp cùng Ban Giám đốc, các bộ phận liên quan đánh giá năng lực tài chính của một số khách hàng có nợ quá hạn và chỉ đạo triển khai các biện pháp thu hồi công nợ đối với các khách hàng này.
+ Chỉ đạo việc thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01-2016/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	14/01/2016	Nghị quyết của hội đồng quản trị công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: *Thông qua ước thực hiện kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2015 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016; Thông qua việc bổ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát thay thế*).

2	02-2016/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	19/04/2016	Nghị quyết của hội đồng quản trị công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: *Triển khai thực hiện mua tối đa 10% cổ phiếu đang lưu hành để làm cổ phiếu quỹ*).
3	03-2016/NQ.HĐQT.DIC-Intraco	02/06/2016	Nghị quyết của hội đồng quản trị công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc*: Thống nhất thời gian, địa điểm, nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 và Phương án triển khai tái cấu trúc hai Nhà máy ngói của Công ty*).
4	04-2016/BBHĐQT.DIC-Intraco	18/07/2016	Biên bản họp hội đồng quản trị công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương Mại DIC (Về việc: *Thống nhất lựa chọn Công ty Kiểm toán soát xét BCTC 06 tháng năm 2016 và Báo cáo tài chính năm 2016*).
5	05-2016/NQHĐQT.DIC-Intraco	11/10/2016	Nghị quyết của hội đồng quản trị công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại DIC (Về việc: *Điều chỉnh tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2015*).
6	06-2016/NQHĐQT.DIC-Intraco	13/10/2016	Nghị quyết của hội đồng quản trị công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại DIC (Về việc: *Tái cấu trúc 02 nhà máy ngói*).
7	07-2016/NQHĐQT.DIC-Intraco	20/10/2016	Nghị quyết của hội đồng quản trị công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại DIC (Về việc: *Thông qua việc tham dự gói thầu cung cấp Than cho Nhà máy nhiệt điện*).
8	08-2016/NQHĐQT.DIC-Intraco	26/12/2016	Nghị quyết của hội đồng quản trị công ty Cổ Phần Đầu tư và Thương mại DIC (Về việc: *Thông qua việc ủy quyền ký kết hợp đồng cung cấp đá vôi cho khách hàng Ấn Độ*).

e. Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành

Trong năm 2016, các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành, giữ vai trò là thành viên giám sát, phản biện khi cần thiết đối với các hoạt động của Hội đồng Quản trị, nhằm đảm bảo Hội đồng Quản trị hoạt động theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, phù hợp các chủ trương, định hướng đã đề ra của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT.

2. Ban kiểm soát

a. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2016, Ban kiểm soát của DIC Intraco đã chủ động kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Các hoạt động chính của BKS trong năm 2016 gồm có:

- Định kỳ thực hiện công tác kiểm soát trực tiếp tại đơn vị về thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và cả năm 2016.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát tính phù hợp về thẩm quyền ra quyết định của Hội đồng quản trị, ban điều hành;
- Kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.

b. Thẩm định của Ban Kiểm soát năm 2016

– **Công tác giám sát đối với HĐQT, Ban điều hành:**

HĐQT DIC Intraco gồm 05 thành viên. Trong năm, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp về các nội dung liên quan đến kế hoạch SXKD và đầu tư trong năm 2016, các cuộc họp của HĐQT đều có biên bản ghi chép đầy đủ, ban hành Nghị quyết theo đúng nội dung cuộc họp.

Trong năm, Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Giám đốc Công ty hiện đồng thời là thành viên HĐQT, vì vậy việc xây dựng và triển khai các quyết nghị của HĐQT luôn kịp thời, sát với tình hình hoạt động của doanh nghiệp. Theo đánh giá của BKS, trong năm 2016, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã quyết liệt trong việc thực hiện thu hồi công nợ, thu xếp vốn phục vụ cho hoạt động SXKD. Tuy nhiên, BKS khuyến nghị Ban điều hành cần quan tâm triển khai chặt chẽ hơn các thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động đầu tư, thanh lý TSCĐ, tái cấu trúc hai nhà máy ngói, tích cực triển khai thu hồi vốn tại các dự án bất động sản không hiệu quả, tích cực thu hồi công nợ, quản lý chặt chẽ hoạt động đầu tư tài chính ngoài doanh nghiệp tại đơn vị.

– **Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:**

Trong năm qua, trên cơ sở thông tin, tài liệu về hoạt động kinh doanh của Công ty cung cấp. Ban kiểm soát đã triển khai kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty. Giám sát việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016, việc tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty và Pháp luật nhà nước.

Sau khi xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh giữa niên độ và cả năm, Ban kiểm soát đều lập biên bản và có ý kiến trình Ban điều hành Công ty xem xét. Tuy nhiên, các biên bản họp HĐQT chưa được gửi đến BKS theo đúng quy định tại Điều lệ dẫn đến một số quyết định liên quan hoạt động SXKD và hoạt động đầu tư tài chính ngoài DN, tái cấu trúc hai nhà máy ngói BKS chỉ nắm được thông tin khi tiến hành kiểm soát định kỳ tại đơn vị.

Đối với các cổ đông: Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

– **Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:**

❖ *Về thực hiện kế hoạch 2016 của Công ty mẹ:*

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2016	TH 2016	TH 2015	% hoàn thành KH	Biến động	
					Giá trị	%
Doanh thu thuần	**2,854**	**1,581**	**2,130**	**55%**	**549**	**-26%**
Doanh thu thuần từ bán hàng, thành phẩm		1,573	2,112		539	
Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ		8.0	17.4		9.4	
Lợi nhuận trước thuế	**22.50**	**12.90**	**13.80**	**57%**	**0.9**	**-7%**
Lợi nhuận sau thuế		**9.10**	**11.50**		**2.4**	**-21%**
Chia cổ tức	**5% đến 10%**					

Năm 2016, doanh thu thuần công ty mẹ đạt 1.581 tỷ đồng giảm 26% so với năm 2015 đạt 55% kế hoạch chủ yếu là doanh thu từ mặt hàng clinker xuất khẩu chiếm 42% DT thuần. Trong năm 2015, một số mặt hàng có doanh thu tăng so với cùng kỳ như xi măng xuất khẩu tăng 10,8%, mặt hàng vôi đạt doanh thu 616 triệu đồng tăng 62%, mặt hàng cao su, ngói màu tăng nhẹ so với cùng kỳ thì doanh thu các mặt hàng clinker xuất khẩu giảm 40% so với năm 2015, đá vôi giảm 56%, xỉ giảm 90%, than cám giảm 21%... dẫn tới doanh thu của công ty giảm so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế đạt 12,9 tỷ đồng đạt 57% giảm nhẹ so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế đạt 9,1 tỷ đồng giảm 21% so với năm 2015. Trong kỳ, doanh thu khác tăng đột biến 217% so với năm 2015 chủ yếu do đơn vị thực hiện thanh lý 02 xe ô tô và nhận tiền bồi thường hợp đồng từ đơn vị khác.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang: Tại thời điểm 31/12/2016, Công ty đang hạch toán CP xây dựng cơ bản dở dang 16,7 tỷ đồng chủ yếu là CP xây dựng nhà máy nghiền tại Phú Thọ 13,5 tỷ đồng, dự án án Hóc Môn 860,5 triệu đồng, dự án xây dựng nhà máy xi măng với công suất 1 triệu tấn/năm tại Bến Tre 2,2 tỷ đồng.

❖ *Về tình hình thu hồi vốn tại các dự án Bất động sản:*

Trong năm 2016, việc thoái vốn/thu hồi vốn tại các dự án không hiệu quả của Công ty chưa đạt kỳ vọng. Cụ thể:

+ Dự án Xây dựng khu công nghiệp và khu dân cư tại Xuân Thới Thượng Hóc Môn. Hiện tại Dự án đã bị thu hồi, theo báo cáo đơn vị đầu tư vào dự án khoảng 6 tỷ đồng.

+ Dự án Khu dân cư Xuân Thới Sơn. Hiện nay, dự án đã tạm dừng hoàn toàn; Vốn góp của công ty vào dự án khoảng 18,9 tỷ đồng. Công ty đã đệ đơn kiện Công ty TNHH Đại Nguyễn lên tòa án.

+ Dự án Khu cao ốc Trung tâm Thương mại Trần Hưng Đạo, Q.1: DIC Intraco đã ký với Công ty TNHH SXTMDV Yên Khánh về việc hợp tác đầu tư xây dựng khai thác sử dụng và kinh doanh cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại. Dự án đã kéo dài 10 năm không triển khai, đến nay dự án đã tạm ngưng hoàn toàn. Hiện tại DIC Intraco đang treo khoản phải thu Công ty TNHH SXTM DV Yên Khánh 13,5 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2016, DIC Intraco trích lập dự phòng 1,02 tỷ đồng của khoản nợ này.

❖ *Về đầu tư tài chính:*

Tại thời điểm 31/12/2016, đầu tư tài chính ngắn hạn là 20,2 tỷ đồng tăng đột biến so với năm 2015, Công ty thực hiện trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh 51,2 triệu đồng (của hai mã chứng khoán cty CP công nghiệp cao su Miền Nam (15,92 triệu đồng) và cty CP phát triển nhà Bà Rịa –Vũng tàu (35,2 triệu đồng)); đầu tư tài chính dài hạn là 97,8 tỷ đồng giảm so với năm 2015 do trong năm đơn vị không thực hiện góp vốn vào cty con và liên kết nhưng tại thời điểm 31/12/2016 dự phòng đầu tư tài chính dài hạn là 10,6 tỷ đồng tăng 3,69 tỷ đồng so với năm 2015.

❖ *Về việc thực hiện tái cấu trúc hai nhà máy ngói:*

Tại biên bản họp HĐQT ngày 13/10/2016 thông qua việc tái cấu trúc hai nhà máy sản xuất ngói tại Quận 9 và quận Bình Chánh, thời hạn chậm nhất hoàn thành việc tái cấu trúc hai nha máy ngói là 31/12/2016, tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại DIC Intraco vẫn chưa thực hiện bàn giao vốn, tài sản của hai nhà máy ngói cho cty DIC Vật liệu Sài Gòn.

Một số tồn tại, hạn chế: Việc thu thoái vốn tại các dự án bất động sản còn chậm, công tác tái cấu trúc chưa hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

c. Thẩm định báo cáo tài chính

Một số chỉ tiêu cơ bản tại thời điểm 31/12/2016:

TT	Tên chỉ tiêu	Đ.V.T	Ngày 31/12/2016		Ngày 31/12/2015	
			Cty Mẹ	Hợp nhất	Cty Mẹ	Hợp nhất
I	**Tổng tài sản**	tỷ đồng	**1203.6**	**1235.1**	**1164.8**	**1260.4**
	Tài sản ngắn hạn	tỷ đồng	882.9	912	854.2	947.7
	Tài sản dài hạn	tỷ đồng	320.7	323.1	310.7	312.6
II	**Tổng nguồn vốn**	tỷ đồng	**1203.6**	**1235.1**	**1164.8**	**1260.4**
	Nợ phải trả	tỷ đồng	927.6	941.7	884.7	961.5
	Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	276	293.4	280.1	298.8
	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	tỷ đồng		14.5		15.9
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	tỷ đồng	9.9	12.7	9.9	12.6
III	**Khả năng thanh toán**					
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1.03	1.05	1.02	1.05
	Hệ số thanh toán nhanh	lần	0.83	0.84	0.68	0.73
IV	**Cơ cấu nguồn vốn**					
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	77%	76%	76%	76%
	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	23%	24%	24%	24%
V	**Khả năng sinh lời**					

	ROE	%	3.3%	4.3%	4.1%	6.5%
	ROA	%	0.8%	1.0%	1.0%	1.5%
	ROS	%	0.6%	0.7%	0.5%	0.6%

Nhận xét một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính Công ty mẹ:

+ *Tiền, các khoản tương đương tiên và tiền gửi có kỳ hạn*: Số dư tại ngày 31/12/2016 là 7,99 tỷ đồng.
+ *Nợ phải thu khách hàng*: Số dư tại thời điểm 31/12/2016 là 297,9 tỷ đồng chiếm 44% khoản phải thu (tăng 68.9 tỷ so với đầu kỳ). Trong đó Công ty CP Xi măng Bắc Giang 41,4 tỷ đồng, công ty Thiên Nam Sơn 48,9 tỷ đồng, cty CP Khoáng sản An Khánh 22,7 tỷ đồng, công ty CP Xi măng Đồng Lâm 20,4 tỷ đồng. Lũy kế đến 31/12/2016, Công ty thực hiện trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi 3,7 tỷ đồng.
+ *Hàng tồn kho*: là 172,9 tỷ đồng giảm 110 tỷ đồng so với đầu kỳ. Chỉ số Vòng quay hàng tồn kho là 8,5 tăng nhẹ so với cùng kỳ (năm 2015 là 7,2)
+ *Nợ phải trả:* 927,6 tỷ đồng, Tỷ lệ Nợ phải trả /Vốn CSH tại ngày 31/12/2016 là 3,4 lần tăng nhẹ so với đầu kỳ (0,3). Số dư nợ vay ngắn hạn là 856,6 tỷ, nợ vay dài hạn là 71,02 tỷ đồng. Mặc dù doanh thu giảm 26% so với năm ngoái , nhưng tại thời điểm 31/12, tổng dư nợ vay của công ty không giảm mà tăng thêm từ 884,7 tỷ đồng lên 927 tỷ đồng, do đó chi phí lãi vay tăng từ 59,7 tỷ đồng lên 66,3 tỷ đồng. Nhìn chung, Cơ cấu tài sản – nguồn vốn của Công ty tạm thời mất cân đối khi tài sản dài hạn được tài trợ bởi vốn vay ngắn hạn cũng như tỷ lệ nợ gấp 3,4 lần so với vốn chủ sở hữu, hệ số thanh toán nhanh nhỏ hơn 1.
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn là 1,03 lần nhưng chỉ số vòng quay các khoản phải thu là 9,1 lớn hơn rất nhiều so với vòng quay các khoản phải trả (là 1,6)cho thấy công ty cần đẩy nhanh tiến độ thu hồi công nợ để tránh áp lực cho các khoản phải trả, nhất là các khoản nợ vay tới hạn.

Kiến nghị: Hiện tại dư nợ vay của công ty tương đối lớn, khuyến nghị công ty cần quản lý rủi ro ngoại tệ bằng cách xem xét thị trường hiện tại và dự kiến khi công ty lập kế hoạch các giao dịch trong tương lai bằng ngoại tệ, cần kiểm soát các rủi ro đối với các tài sản và nợ phải trả tài chính bằng ngoại tệ, cần chú ý đến đến rủi ro lãi suất, thực hiện theo dõi chặt chẽ

tình hình thị trường có lien quan để xác định chính sách lãi suất phù hợp cho từng lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Công ty cần đẩy nhanh tiến độ thu hồi công nợ, tránh áp lực về việc trả nợ tới hạn, điều này không những dẫn đến chi phí tài chính bị đội lên ảnh hưởng tới hoạt động của doanh nghiệp mà còn ảnh hưởng đến uy tín của DN trong xếp hạng tín dụng của các NH đang tài trợ.

- *Mua cổ phiếu quỹ:* Trong năm 2016, Công ty thực hiện mua cổ phiếu quỹ với giá trị 3,7 tỷ đồng.
- *Khả năng thanh toán/ khả năng sinh lời:*
  - + Tỷ suất thanh toán nhanh và hệ số thanh toán ngắn hạn lần lượt là 0,83 lần và 1,03 lần cải thiện so với năm 2015.
  - + ROE, ROA và ROS lần lượt ở mức 3,3%; 0,8% và 0,6% giảm nhẹ so với với 2015. Tỷ suất LNG/DTT đạt 6,8% tăng so với 2015 (4,5%); LN từ hoạt động kinh doanh/DTT đạt 0,75% tăng nhẹ so với năm 2015

❖ ***Kết quả kinh doanh hợp nhất:***

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	TH 2016/2015 (%)
Tổng doanh thu	**1.893.7**	**3037.7**	**-38%**
Doanh thu thuần	1.875.5	3.012.6	**-38%**
Doanh thu tài chính	14	19.6	**-29%**
Doanh thu khác	4.2	5.5	**-24%**
Lãi (lỗ) từ công ty liên doanh liến kết	(36.20)		
Lợi nhuận trước thuế	**18.3**	**26.2**	**-30%**
Lợi nhuận sau thuế	**12.6**	**19.4**	**-35%**
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	331	349	**-5%**

BCTC năm 2016 hợp nhất của 05 công ty con và 01 công ty liên kết chưa có doanh thu. Trong năm, hoạt động SXKD của các công ty con chưa hiệu quả, năm 2016 chỉ có 01 công ty CP Vận tải Minh Phong có lãi 7,2 tỷ đồng, 01 công ty chưa có doanh thu, 03 công ty ghi nhận tổng số lỗ 4,2 tỷ đồng (gồm DIC Đà Nẵng lỗ 101,6 triệu đồng, DIC Đà Lạt lỗ 941,2 triệu đồng,

lỗ lũy kế đến thời điểm 31/12/2016 là 5,4 tỷ đồng, DIC Energy lỗ 3,2 tỷ đồng, lỗ lũy kế đến 31/12/2016 là 4,6 tỷ đồng).

d. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016

– ***Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh ĐHĐCĐ giao***: Trong năm 2016, công ty không hoàn thành kế hoạch đề ra, cụ thể:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2016 giao		Thực hiện Năm 2016		Tỷ lệ hoàn thành KH năm (%)	
	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất	Cty mẹ	Hợp nhất
Doanh thu thuần	2,854.0	3,797.0	1,581.0	1,875.5	55%	49%
Lợi nhuận trước thuế	22.5	33.8	12.9	18.3	57%	54%
Cổ tức dự kiến	5% đến 10%					

- ***Kết quả phân phối lợi nhuận năm 2015***: Thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đã phê duyệt.
- ***Mua cổ phiếu quỹ:*** **Tháng 4/2016, Công ty thực hiện mua** mua cổ phiếu quỹ với số tiền 3,7 tỷ đồng.
- ***Chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát:*** Thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2016.
- ***Thực hiện tái cấu trúc hai nhà máy sản xuất ngói:*** Trong năm HĐQT công ty đã thông qua việc tái cấu trúc hai nhà máy sản xuất ngói để chuyển đổi thành công ty cổ phần, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại vẫn chưa hoàn tất việc tái cấu trúc.
- ***Chia cổ tức năm 2015:*** Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2016 thông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2015 là 5%, tuy nhiên căn cứ Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, việc phân phối lợi nhuận sau thuế không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của doanh nghiệp, tháng 10/2016, HĐQT đã thông qua việc điều chỉnh lại tỷ lệ chia cổ tức 2015 giảm từ 5% xuống 3,5%.

- ***Kết quả lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập***: Tổng công ty đã chọn Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

e. Kiến nghị của Ban kiểm soát và kế hoạch hoạt động năm 2017

❖ **Kiến nghị**

Ban kiểm soát cơ bản thống nhất số liệu, nội dung báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và kế hoạch năm 2017 do HĐQT, BĐH trình trước Đại hội. Để góp phần thực hiện thành công kế hoạch 2017 Ban kiểm soát kiến nghị:

- HĐQT cần chỉ đạo BĐH kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu tư, quản lý hiệu quả dòng tiền. Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ; quản lý rủi ro.
- Đối với công tác thu hồi công nợ: Nợ phải thu đến 31/12/2016 là 669,6 tỷ đồng chiếm 73,4% tài sản ngắn hạn. Do khả năng thanh toán của đơn vị phụ thuộc rất lớn vào tính thanh khoản của nợ phải thu, đề nghị Ban điều hành tiếp tục duy trì các biện pháp quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ tạo dòng tiền. Để bổ sung dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đề nghị tập trung hoàn tất công tác thoái vốn và thu hồi công nợ tại các dự án bất động sản.
- Hoàn tất việc tái cấu trúc hai nhà máy sản xuất ngói theo lộ trình đã để ra.
- Đối với hoạt động thanh lý TSCĐ, BKS khuyến nghị cần xây dựng và ban hành Quy chế bán đấu giá tài sản trên cơ sở các quy định hiện hành về công tác bán đấu giá tài sản, qua đó đảm bảo công tác thanh lý TSCĐ được thực hiện theo đúng quy trình và mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

Công ty cần lưu ý thực hiện đúng quy định về hạch toán kế toán và quyết toán đối với chi phí trích trước chi phí điện.

❖ **Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2017**

Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên hàng năm. Giám sát việc chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thẩm định báo cáo tài chính sáu tháng và cả năm của Công ty. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

a. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn

STT	Tổ chức/ Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Mutual Fund Elite	Cổ đông lớn	1.467.202	5,52%	2.024.99	7,62%	Mua và thưởng CP
2.	Ông Trần Ngọc Quý	Cổ đông lớn	1.402.275	5,27%	951.435	3,58%	Giảm tỉ lệ sở hữu
3.	Ông Nguyễn Văn Quyến	TV.HĐQT	94	0%	10.094	0,04%	Tăng tỉ lệ sở hữu
4.	Ông Đinh Tiến Dũng	Cổ đông nội bộ	21.836	0,08%	100.836	0,38%	Tăng tỉ lệ sở hữu

b. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 24/06/2016 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 thông qua mức chi thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 là 400 triệu đồng. Tuy nhiên, tính đến ngày 31/12/2016, quyết toán mức thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát là: 342.000.000 đồng.

PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Ý kiến của kiểm toán:

AASCN
CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT
NAM VIET AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES CO., LTD. (AASCN)
29 Hoàng Sa, P. Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Tel: (84-8) 39103908; 39104881 - Fax: (84-8) 39104880

Số : 212/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC và các Công ty con (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10/04/2017, từ trang 07 đến trang 54, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC và các Công ty con tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính 2016 kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

Phó Giám đốc

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT
M.S.D.N: 0305213884 - C.T.T.N.H.H - QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Cúc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0700-2013-152-1

Kiểm toán viên

Lê Hồng Đào
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1732-2013-152-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2017

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Xem Phụ lục 01 và Phụ lục 02 (đính kèm)

(Đăng tải chi tiết tại website: www.dic-intraco.vn)